

BẢNG TỔNG HỢP
Kết quả trả lời ý kiến của đoàn viên, hội viên, Nhân dân
trước Hội nghị tiếp xúc, đối thoại năm 2023

I. Ý KIẾN THUỘC LĨNH VỰC XÂY DỰNG ĐẢNG (4 ý kiến)

1. Hiện nay, nguồn quần chúng để xem xét kết nạp vào Đảng trong các trường THPT, Cao đẳng, Trung cấp mặc dù có số lượng đông nhưng số lượng được giới thiệu cảm tình đảng và đủ điều kiện kết nạp vào Đảng chiếm tỷ lệ thấp, xuất phát từ nhiều nguyên nhân như: sự ràng buộc “cứng” về độ tuổi; thời gian theo dõi, giúp đỡ ngắn; khâu thẩm tra, xác minh lý lịch lâu... Trong đó, có nguyên nhân do một số cấp uỷ có nội dung hướng dẫn công tác phát triển đảng viên dành cho đối tượng học sinh riêng của đơn vị mình nhưng chưa thống nhất các tiêu chuẩn giữa các địa phương trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, vì vậy điều kiện để đối tượng học sinh, sinh viên được phát triển Đảng hiện nay chưa đồng đều trong toàn tỉnh.

Kiến nghị Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quan tâm, chỉ đạo xây dựng văn bản hướng dẫn công tác phát triển đảng viên dành riêng cho đối tượng học sinh, sinh viên, thống nhất các tiêu chuẩn triển khai trên địa bàn toàn tỉnh (*Ý kiến Tỉnh đoàn*).

2. Thực hiện chỉ tiêu trong nhiệm kỳ 2022-2027 “*Phân đầu ít nhất 50% Chi hội trưởng chưa là đảng viên được Hội Liên hiệp phụ nữ cấp cơ sở bồi dưỡng, giới thiệu phát triển Đảng*” tại Kế hoạch số 290/KH-BCH ngày 04/5/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam về thực hiện khâu đột phá “Tập trung xây dựng cơ sở Hội vững mạnh”. Hiện nay, Tây Ninh có 538 chi hội/536 chi hội trưởng phụ nữ (khuyết 02 chi hội trưởng). Thời gian qua, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tích cực chủ động triển khai các nghị quyết, chỉ thị, chương trình của Trung ương Hội LHPN Việt Nam có liên quan đến công tác hội và phong trào thi đua, công tác phát triển đảng giai đoạn 2020-2025 và các văn bản của Tỉnh uỷ có liên quan đến công tác phát triển đảng viên.

Các cấp hội trên địa bàn tỉnh luôn chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu hội viên phụ nữ ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp, tập trung vào nhóm đối tượng là chi hội trưởng, chi hội phó, hội viên phụ nữ tiêu biểu, tích cực tham gia hoạt động công tác Hội và phong trào phụ nữ tại cơ sở. Năm 2021, đã giới thiệu 214 hội viên ưu tú cho Đảng xem xét, có 97 chị được kết nạp; năm 2022 đã giới thiệu được 116 hội viên ưu tú cho Đảng xem xét, có 31 chị được kết nạp.

Về kết quả bồi dưỡng, giới thiệu phát triển đảng trong đội ngũ chi hội trưởng, tính đến hết tháng 10/2023, có 97/538 Chi hội trưởng là đảng viên, chiếm **18%**. Qua rà soát, có 87% không đủ điều kiện để kết nạp Đảng (trong đó 60 tuổi trở lên chiếm 31%, không đạt trình độ chiếm 39%, không đạt lý lịch chiếm 17%); 100% chi hội trưởng không được hưởng chế độ phụ cấp từ Ngân sách. Do đó, để đạt được chỉ tiêu “ít nhất 50% Chi hội trưởng chưa là đảng viên được Hội LHPN cấp cơ sở bồi dưỡng, giới thiệu phát triển Đảng” theo kế hoạch của Trung ương Hội là rất khó khăn.

Ban Thường vụ Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo cấp ủy đảng, chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác quy hoạch để đảm bảo đội ngũ kế cận khi có sự thay đổi nhân sự cán bộ cấp cơ sở và chi hội; chủ động bồi dưỡng, tạo nguồn nhân sự dự kiến chi hội trưởng, chi hội phó, tổ trưởng từ hội viên nòng cốt, tiêu biểu trong phong trào ở cơ sở. Tiếp tục quan tâm và có kế hoạch tạo nguồn phát triển đảng viên đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ấp, khu phố. Quan tâm theo dõi và tạo điều kiện để quần chúng là chi hội trưởng phụ nữ được tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, theo dõi giúp đỡ để phát triển, kết nạp đảng viên theo quy định.

(Ý kiến bà Phan Thị Thùy Vân, Ủy viên UB MTTQ Việt Nam tỉnh, Chủ tịch Hội Liên Hiệp phụ nữ tỉnh).

Trả lời 1 và 2:

- **Về công tác phát triển Đảng:** Ngày 23/8/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có Công văn số 906-CV/TU chỉ đạo về tăng cường công tác phát triển đảng viên nhiệm kỳ 2020-2025; ngày 29/8/2023 Ban Tổ chức Tỉnh ủy ban hành Hướng dẫn số 13-HD/BTCTU về một số vấn đề cụ thể về kết nạp đảng viên trong Đảng bộ tỉnh Tây Ninh nhằm triển khai các nội dung, giải pháp khắc phục hạn chế, tồn tại, khó khăn về phát triển đảng viên trong thời gian tới.

Ngày 14/7/2023, Ban Tổ chức Trung ương có Thông báo số 347-TB/BTCTW về kết quả hội thảo chuyên đề về công tác phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên và doanh nghiệp ngoài nhà nước. Khi Ban Tổ chức Trung ương ban hành hướng dẫn cụ thể, Ban Tổ chức Tỉnh ủy sẽ tham mưu Tỉnh ủy ban hành văn bản quy định, hướng dẫn kết nạp đảng viên đối với học sinh, sinh viên. Do đó, đề nghị Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ và các tổ chức chính trị xã hội tiếp tục quan tâm đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt nâng cao chất lượng tổ chức các phong trào thi đua tại địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ngày càng thiết thực để tập hợp đông đảo đoàn viên, hội viên và tầng lớp nhân dân tham gia; qua đó phát hiện, lựa chọn nhân tố tích cực, quần chúng ưu tú để bồi dưỡng và giới thiệu với cấp ủy, tổ chức đảng xem xét, kết nạp vào Đảng.

- **Về công tác quy hoạch cán bộ:** Ngày 25/4/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định số 1726-QĐ/TU về công tác quy hoạch cán bộ áp dụng đối với cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị của tỉnh. Trong đó, đối với quy hoạch các chức danh cấp cơ sở, đề nghị Ban Thường vụ các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng quy định, đảm bảo đội ngũ cán bộ kế thừa.

3. Trong công tác đoàn hiện nay, lực lượng Bí thư, Phó Bí thư Chi đoàn ấp, khu phố, thường xuyên biến động, thay đổi nhân sự, hoạt động chủ yếu dựa vào đam mê, yêu thích công tác Đoàn không được hưởng nhiều chế độ đãi ngộ. Ngoài ra, lực lượng thanh niên dễ tìm việc làm với mức lương cơ bản cao hơn so với mức phụ cấp của các chức danh cán bộ không chuyên trách, dẫn đến khó thu hút nguồn nhân lực này tại địa phương.

Đề nghị lãnh đạo tỉnh quan tâm, có giải pháp thu hút, giữ chân lực lượng không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ấp, khu phố (*Ý kiến MTTQ thị xã Hoà Thành*).

Trả lời:

Ngày 10/6/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Tại điểm c khoản 3 Điều 37 quy định: Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố bảo đảm tương quan hợp lý với mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có cùng trình độ đào tạo nhằm khuyến khích người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể.

Hiện nay, Sở Nội vụ đang tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cụ thể mức phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp khu phố và mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố theo quy định. Theo đó, dự thảo có quy định mức phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp khu phố, mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố là Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội ở ấp, khu phố (bao gồm: Đoàn Thanh niên Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh).

4. Hiện nay, đoàn viên sinh hoạt tại các cơ quan, trường học không có nhiều thời gian tham gia sinh hoạt Đoàn; nguyên nhân do tập trung công việc chuyên môn, ít có thời gian tham gia sinh hoạt Đoàn. Đề nghị Tỉnh uỷ chỉ đạo, lãnh đạo của các Chi bộ cơ quan, trường học tạo điều kiện cho đoàn viên, thanh niên tham gia hoạt động Đoàn (*Ý kiến MTTQ thị xã Hoà Thành*).

Trả lời:

Các đồng chí cán bộ Đoàn, nhất là Bí thư chi đoàn ở cơ sở cần có sự linh hoạt trong tổ chức các hình thức sinh hoạt chi đoàn, vừa đảm bảo theo tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, vừa phải đảm bảo theo Điều lệ Đoàn khóa XII đã quy định (*có quy định, hướng dẫn thực hiện cụ thể tại Hướng dẫn số 20-HD/TWĐTN-BTC, ngày 12/7/2023 của ban chấp hành Trung ương Đoàn*). Đồng thời cần tích cực tham mưu cấp uỷ dự các hoạt động, các buổi sinh hoạt chi đoàn để nắm bắt tình hình hình, kịp thời định hướng, cho ý kiến đối với các hoạt động của chi đoàn, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình chi đoàn thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

II. Ý KIẾN GÓP Ý XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN (31 ý kiến)

1. Hiện nay, du lịch được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn. Trong thời gian gần đây, du lịch tỉnh đã có nhiều khởi sắc, thu hút khách du lịch trong và ngoài nước. Tuy nhiên, tình trạng các điểm tham quan, du lịch thiếu hấp dẫn, khách du lịch “đến rồi về đều nhanh” là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến doanh thu ngành du lịch và sự thụ hưởng của người dân từ du lịch.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thông tin thêm về chiến lược phát triển du lịch của tỉnh và các giải pháp mà tỉnh hướng tới nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ và phát triển thị trường du lịch trong tỉnh (*Ý kiến ông Nguyễn Văn Nhiệm, Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh*).

Trả lời:

Tây Ninh là một điểm đến truyền thống có từ lâu trên bản đồ du lịch Việt Nam về tâm linh, nhất là du lịch lễ hội; hội tụ các điều kiện cần để trở thành một trong những trung tâm/điểm đến du lịch độc đáo của vùng Đông Nam bộ và cả nước theo hướng văn minh - bền vững với các sản phẩm du lịch truyền thống lịch sử, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch tâm linh, du lịch mạo hiểm...

Tuy nhiên, những lợi thế kể trên cũng chính là điểm cần lưu ý vì với nhận định là điểm đến truyền thống về tâm linh, lễ hội, du lịch Tây Ninh trước đây chỉ thu hút lượng khách tầm trung, chi tiêu ít và thường không lưu trú lại khi đến tham quan, du lịch tại tỉnh vào mỗi dịp lễ hội. Trên cơ sở nhìn nhận lại những tồn tại, hạn chế đó và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp để khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế về du lịch, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1833/KH-UBND ngày 10/6/2022 về Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, với mục đích, yêu cầu: Chú trọng phát triển sản phẩm du lịch, xây dựng thương hiệu du lịch đặc sắc, đưa khu du lịch quốc gia núi Bà Đen trở thành khu du lịch đẳng cấp của khu vực và cả nước; Giữ gìn và khai thác tốt tài nguyên tự nhiên và văn hóa; chú trọng phát triển du lịch văn hóa, bảo tồn, phát huy giá trị di sản và bản sắc văn hóa dân tộc; Xây dựng sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch đa dạng, chuyên nghiệp, có hệ thống, có cơ sở kỹ thuật tương đối đồng bộ, hiện đại; sản phẩm có chất lượng cao, đa dạng, có sức cạnh tranh cao đáp ứng nhu cầu du khách trong nước và quốc tế; Áp dụng công nghệ 4.0 trong công tác quảng bá, xúc tiến du lịch; từng bước phát triển du lịch thông minh; đào tạo nguồn nhân lực chuyên nghiệp, tạo thêm nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người dân; nâng cao năng lực cạnh tranh của du lịch Tây Ninh.

Trong những năm gần đây, ngành du lịch Tây Ninh đã bứt phá gặt hái được nhiều kết quả khả quan như: Năm 2022, Khách tham quan du lịch đạt 4,5 triệu lượt khách tăng 207% so với năm 2021, doanh thu du lịch đạt 1.465 tỷ đồng tăng 140,7% so với năm 2021; đặc biệt vào dịp Tết Nhâm Dần 2022, có những thời điểm, Tây Ninh dẫn đầu du lịch cả nước về lượng khách đến du xuân. Ước thực hiện năm 2023, Khách tham quan các khu điểm du lịch đạt 5,1 triệu lượt khách, tăng 13% so với năm 2022, doanh thu du lịch đạt 2.000 tỷ đồng, tăng 36,5% so với năm 2022.

So với các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023, thì ngành du lịch Tây Ninh cơ bản đã hoàn thành và vượt chỉ tiêu đề ra; thực hiện tốt việc khai thác, phát triển những tiềm năng, lợi thế về tài nguyên du lịch hiện có; định vị được những sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh, đó chính là du lịch văn hóa - lễ hội, du lịch về nguồn, tìm hiểu lịch sử gắn với Khu Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh Núi Bà Đen, Tòa Thánh Cao đài Tây Ninh, Di tích quốc gia đặc biệt Căn cứ Trung ương Cục Miền Nam, Hồ Dầu Tiếng.

Để tiếp tục duy trì và triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu, định hướng đã đặt ra, Tỉnh đã ban hành và triển khai thực hiện quyết liệt các nhóm giải pháp sau:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và chính sách phát triển du lịch phù hợp với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Chiến lược phát triển Du lịch Việt Nam đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời phù hợp với quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu của tỉnh; có chính sách đột phá để thu hút nhà đầu tư, tăng cường đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch.

- Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các loại hình sản phẩm du lịch, chất lượng dịch vụ du lịch phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; định vị được những sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh, đó chính là du lịch văn hóa - lễ hội, du lịch về nguồn, tìm hiểu lịch sử; phát triển và đa dạng hóa thị trường khách du lịch bằng việc xây dựng các sản phẩm du lịch đáp ứng nhu cầu của du khách, trong đó có loại hình kinh tế ban đêm nhằm kéo dài thời gian lưu trú, tăng mức chi tiêu của du khách.

- Xác định trọng điểm đầu tư, phát triển du lịch của tỉnh chính là Khu di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh núi Bà Đen; tập trung phát triển nơi này trở thành Khu du lịch đẳng cấp của khu vực và quốc gia, là tâm điểm dẫn dắt, kết nối lan tỏa du lịch địa phương và khu vực Đông Nam Bộ với nhiều sản phẩm đặc sắc, giữ vai trò trung tâm, có sức lan tỏa lớn, dẫn dắt phát triển du lịch của tỉnh.

- Phát triển và kết nối đồng bộ những điểm đến trọng tâm, trọng điểm gồm Khu di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh núi Bà Đen, Tòa Thánh Cao Đài Tây Ninh, Hồ Dầu Tiếng và Di tích quốc gia đặc biệt Căn cứ Trung ương Cục miền Nam với các điểm đến mang tính kết nối, lan tỏa khác, trở thành những điểm đến có sản phẩm du lịch hấp dẫn, đặc sắc mang đậm nét đặc trưng văn hóa, lịch sử riêng có của tỉnh Tây Ninh.

- Quan tâm đến việc giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể, nhất là những di sản văn hoá phi vật thể cấp quốc gia được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận như: Lễ hội Kỳ Yên đình Gia Lộc, Nghề làm bánh tráng phơi sương Trảng Bàng, Lễ vía Bà Linh Sơn Thánh Mẫu, Múa trống Chhay-dăm, Nghệ thuật đờn ca tài tử Nam Bộ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, Lễ hội Quan Lớn Trà Vong Tân Biên, Nghệ thuật chế biến món ăn chay, Nghề làm muối ớt Tây Ninh; từ đó phát triển, triển khai thành sản phẩm du lịch văn hóa đặc sắc, thu hút đông đảo khách tham quan và tạo nên bản sắc riêng có của Tây Ninh.

- Ban hành và triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch: Kế hoạch quảng bá điểm đến du lịch Tây Ninh giai đoạn 2023-2025, Kế hoạch nâng cao ý thức, trách nhiệm trong xây dựng, giữ gìn hình ảnh, chất lượng phục vụ các dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023 – 2025; trong đó, xác định các điểm tham quan trọng điểm và các Lễ hội đặc trưng, tiêu biểu, tập trung quảng bá, khai thác có hiệu quả các giá trị, các yếu tố văn hóa, lịch sử... bước đầu định hình và hướng tới khẳng định thương hiệu du lịch điểm đến Tây Ninh trên bản đồ du lịch Việt Nam; không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ quản

lý nhà nước về du lịch và nguồn nhân lực lao động trong lĩnh vực du lịch; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến các Quy tắc ứng xử văn minh du lịch nhằm thay đổi hành vi, hình thành thói quen, thói độ, cách ứng xử cho tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động du lịch để góp phần nâng cao sức cạnh tranh của du lịch Tây Ninh...

- Đẩy mạnh hoạt động thông tin quảng bá thương hiệu du lịch Tây Ninh, trong đó tập trung xúc tiến quảng bá tại thị trường Campuchia, tổ chức sự kiện “Ngày Tây Ninh tại Hà Nội”; thúc đẩy hợp tác liên kết phát triển du lịch vùng; gắn việc xúc tiến du lịch với kêu gọi nhà đầu tư chiến lược đầu tư vào các dự án du lịch trọng điểm của tỉnh; đầu tư các tour, tuyến, điểm du lịch. Tổ chức và tham gia có trọng tâm, trọng điểm nhiều sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch, hội chợ du lịch; tổ chức ký kết hợp tác phát triển du lịch, liên kết tour tuyến du lịch với các tỉnh/ thành trong và ngoài nước ...”.

2. Đề nghị Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh có chủ trương bổ sung quy hoạch sử dụng đất cho các cơ sở dưỡng lão và kêu gọi các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, xây dựng cơ sở dưỡng lão trên địa bàn tỉnh (*Ý kiến Hội Người cao tuổi tỉnh*).

Trả lời:

- Theo quy định tại Phụ lục số 01 giải thích cách xác định loại đất, loại đối tượng sử dụng đất, loại đối tượng quản lý đất ban hành kèm theo Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất, đất cho các cơ sở dưỡng lão thuộc loại đất: Đất xây dựng cơ sở dịch vụ xã hội.

Căn cứ Điều 3 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, chỉ tiêu Đất xây dựng cơ sở dịch vụ xã hội là chỉ tiêu sử dụng đất cấp huyện được xác định trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện (cấp trên không phân bổ chỉ tiêu này).

Do đó, trong quá trình xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện trình UBND tỉnh phê duyệt, các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư, xây dựng cơ sở dưỡng lão phải đăng ký nhu cầu tại UBND các huyện, thị xã, thành phố để rà soát nhu cầu sử dụng đất, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho các cơ sở dưỡng lão trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Việc thực hiện xây dựng các cơ sở dưỡng lão sẽ được thực hiện đúng quy hoạch và định hướng phát triển của tỉnh. Nếu tổ chức có nhu cầu lập dự án đầu tư cần căn cứ ở các vị trí đã được quy hoạch đất thương mại dịch vụ để đề xuất.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, tăng cường kết nối giữa chính quyền địa phương với doanh nghiệp trong tỉnh; kịp thời lắng nghe, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để doanh nghiệp trong tỉnh phát triển, nhất là việc tiếp cận nguồn lực đất đai để mở rộng đầu tư sản xuất kinh doanh (*Ý kiến Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh*).

Trả lời:

Trong năm 2023, để tăng cường kết nối giữa chính quyền địa phương với doanh nghiệp trong tỉnh; kịp thời lắng nghe, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện, môi

trường thuận lợi để doanh nghiệp trong tỉnh phát triển, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Tây Ninh năm 2023 kèm theo Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 14/03/2023 với các hoạt động đã triển khai thực hiện cụ thể như sau:

- Tổ chức 10 kỳ Họp mặt doanh nhân thường kỳ (1 kỳ/tháng): Hoạt động do Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tổ chức với mục đích tạo sự gắn gũi, chia sẻ, đồng hành của Lãnh đạo tỉnh đối với cộng đồng doanh nghiệp. Các kỳ họp mặt có sự tham dự của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cùng các chuyên gia là lãnh đạo các Sở, ban, ngành nhằm cung cấp thông tin, kiến thức nhanh và chính xác nhất cho Doanh nghiệp cũng như Lãnh đạo các đơn vị có liên quan;

- Tổ chức 01 Hội nghị đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp tỉnh Tây Ninh năm 2023 vào ngày 30/08/2023 với mục đích lắng nghe những ý kiến, kiến nghị, đề xuất cho sự phát triển chung của tỉnh cũng như phát triển của doanh nghiệp; đồng thời tạo cơ hội gặp gỡ, trao đổi, tiếp xúc giữa các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, nhà đầu tư trong và ngoài nước với các cơ quan quản lý Nhà nước tại tỉnh;

- Tổ chức 01 buổi Họp mặt doanh nghiệp tỉnh Tây Ninh nhân ngày Doanh nhân Việt Nam vào ngày 12/10/2023 với mục đích gặp mặt, tôn vinh, ghi nhận những đóng góp của đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; động viên cộng đồng doanh nghiệp, các doanh nhân tiếp tục nỗ lực phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, góp phần hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

- 01 Hội thảo chuyên đề hỗ trợ doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2023 dự kiến tổ chức vào ngày 16/12/2023: hoạt động do Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tổ chức với chủ đề “Giải pháp quản lý hiệu quả tài chính doanh nghiệp trong suy thoái kinh tế và các lưu ý về thuế doanh nghiệp.” với sự hỗ trợ chuyên môn của Cục Thuế tỉnh, Công ty TNHH KPMG và sự tham dự của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư quan tâm thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Hướng dẫn số 491/HD-UBND ngày 27/02/2023 về quy trình thủ tục thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Đồng thời, để nhà đầu tư có thể nắm bắt được thông tin các dự án tỉnh đang thu hút, kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2023 kèm theo Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 16/05/2023 và Danh mục dự án thu hút đầu tư lĩnh vực xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 15/05/2023. Các hướng dẫn và quyết định này đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư để doanh nghiệp, nhà đầu tư quan tâm có thể tra cứu thông tin nhanh chóng và thuận tiện.

4. Đề nghị điều chỉnh dự án đường cao tốc Mộc Bài - Xa Mát ra khỏi khu dân cư, tập trung đoạn xã Bàu Năng, điểm nối giữa đường Trường Chinh với đường cao tốc nằm ngoài khu dân cư để hạn chế bồi thường giải phóng mặt bằng và ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân (*Ý kiến Huyện uỷ Dương Minh Châu*).

Trả lời:

Dự án đường cao tốc Gò Dầu - Xa Mát (giai đoạn 1, thực hiện từ Gò Dầu đến thành phố Tây Ninh), được UBND tỉnh giao nhà đầu tư lập báo nghiên cứu tiền khả thi và hồ sơ đề xuất dự án, tại Văn bản số 1738/UBND-KT, ngày 09/6/2023. Hiện nhà đầu tư đang lập hồ sơ, trong đó dự kiến điểm cuối cao tốc kết nối vào đường ĐT.781, đường Trường Chinh.

Ghi nhận kiến nghị của cử tri, trong quá trình nghiên cứu, UBND tỉnh sẽ lựa chọn hướng tuyến hạn chế thấp nhất ảnh hưởng đến các khu dân cư hiện hữu.

5. Hiện nay bộ thuế phi nông nghiệp hàng năm gửi về cho địa phương rất trễ (khoảng từ tháng 8 - tháng 10 hàng năm), gây khó khăn cho hoạt động thu thuế của địa phương và ảnh hưởng đến chỉ tiêu thu ngân sách của địa phương. Bên cạnh đó, đối với thông tin của các hộ dân khi có thay đổi, nhưng các ngành chuyên môn không cập nhật kịp thời gây khó khăn cho người đi thu thuế, có trường hợp không cập nhật thông tin dẫn đến tính thuế sai. Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo ngành chức năng xem xét gửi bộ thuế từ đầu năm để tạo thuận lợi cho địa phương trong công tác thu thuế (*Ý kiến Huyện uỷ Dương Minh Châu*).

Trả lời:

Việc lập sổ bộ thuế SDDPNN được thực hiện theo chu kỳ 5 năm, từ 2022-2026, phải cập nhật lại thông tin của người nộp thuế, cập nhật thông tin vị trí khu vực và các trường hợp miễn giảm thuế, sau đó chuyển thông tin cập nhật trên hệ thống về Tổng cục Thuế; khi được Tổng cục Thuế chấp nhận thì cơ quan thuế mới in được Bộ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp của năm 2022, gửi về địa phương khoảng từ tháng 8 - 10 năm 2022. Các năm tiếp theo, Cơ quan thuế căn cứ vào thông tin thay đổi của người nộp thuế do UBND xã phường thị trấn cung cấp để điều chỉnh Bộ thuế trong kỳ, nếu không có thông tin thay đổi thì cơ quan thuế chuyển Bộ thuế phi nông nghiệp cho UBND xã phường thị trấn ngay từ tháng 01 của năm để tiến hành thu thuế.

Trong chu kỳ lập bộ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2022-2026; 11 UBND các xã, thị trấn tại huyện Dương Minh Châu gửi báo cáo không biến động, thay đổi thông tin của người nộp thuế đồng thời trong kỳ không gửi báo cáo biến động, thay đổi thông tin của người nộp thuế cho Cơ quan thuế. Do đó trường hợp này Chi cục Thuế sẽ phối hợp với UBND xã, thị trấn huyện Dương Minh Châu rà soát và chấn chỉnh lại những hạn chế thiếu sót.

6. Đề nghị UBND, UBND tỉnh quan tâm, xây dựng các chính sách khuyến khích, tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư xây dựng công trình nhà ở xã hội cho người lao động; nhà trẻ, trường mầm non tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp để người lao động, công nhân được mua hoặc thuê với mức giá phù hợp (*Ý kiến nhân dân xã Phước Thạnh, huyện Gò Dầu*).

Trả lời:

***Đối với xây dựng nhà ở xã hội:**

a) Trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, vấn đề nhà ở xã hội luôn được lãnh đạo tỉnh Tây Ninh quan tâm với quan điểm, định hướng phát triển kinh tế đồng thời cùng với việc phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện, chăm lo đời sống cho người dân, nhất là người lao động, người thu nhập thấp, công nhân, người lao động trong các khu công nghiệp, các đối tượng chính sách cần hỗ trợ về nhà ở các thời kỳ.

- Phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, nhà ở cho đối tượng thu nhập thấp là một trong những nội dung quan trọng của chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh gắn với phát triển nhà ở, thị trường bất động sản, phù hợp với chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở trong từng giai đoạn và tuân thủ quy định pháp luật về nhà ở, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất được duyệt, bảo đảm đồng bộ về hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật.

b) Tỉnh Tây Ninh đã ban hành Chương trình phát triển nhà ở, Kế hoạch phát triển nhà ở 5 năm và hàng năm¹ bao gồm các chỉ tiêu phát triển nhà ở, giải pháp đẩy mạnh công tác phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho người thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh; Tỉnh cũng đề ra chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm; ban hành Quy định khung giá bán, giá cho thuê, giá cho thuê mua nhà ở xã hội do hộ gia đình, cá nhân đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh và các giải pháp thúc đẩy phát triển nhà ở, thị trường bất động sản, nhà ở công nhân các khu công nghiệp; chỉ đạo các sở, ban ngành và các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện nghiêm và tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng nhà ở xã hội, triển khai thực hiện chương trình cho vay nhà ở xã hội, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đầu tư, xây dựng nhà ở công nhân, nhà ở cho người thu nhập thấp, nhà ở tái định cư tại các khu công nghiệp và các giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển ổn định lành mạnh, bền vững², ...

¹ Giai đoạn 2010-2015: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1721/QĐ-UBND ngày 20/9/2010 phê duyệt Quy hoạch nhà ở xã hội tỉnh Tây Ninh đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020, Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 20/9/2010 phê duyệt Quy hoạch nhà ở tỉnh Tây Ninh đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2015 tại Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 12/01/2015.

Giai đoạn 2016-2020: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 72/2016/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2017; Quyết định số 1101/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2018; Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2019; Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 04/02/2020 phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2020 và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Tây Ninh năm 2020 tại Quyết định số 3225/QĐ-UBND ngày 29/12/2020.

Giai đoạn 2021 đến nay: Chương trình phát triển nhà ở tỉnh đến năm 2030 tại Quyết định số 3629/QĐ-UBND ngày 27/12/2021, Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 và năm 2022 tại Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 28/01/2022; Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Tây Ninh năm 2023 tại Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 19/5/2023.

² Các văn bản của UBND tỉnh: Công văn số 523/UBND-KT ngày 14/02/2022 về bổ sung chỉ tiêu phát triển nhà ở vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 5 năm và hằng năm; Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tây Ninh 5 năm 2021-2025; Công văn số 1192/UBND-KT ngày 23/4/2021 về triển khai các giải pháp thực hiện bảo đảm ổn

- Đến thời điểm hiện nay tỉnh đã quy hoạch bố trí quỹ đất, phê duyệt chủ trương đầu tư, triển khai đầu tư xây dựng 13 dự án nhà ở xã hội phục vụ công nhân các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã cung cấp 3.736 căn đáp ứng cho khoảng 20.000 công nhân; đối với nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp đang triển khai đầu tư xây dựng 02 dự án với 1.749 căn đáp ứng khoảng 7.000 người (đã được Sở Xây dựng thông báo đủ điều kiện đưa vào kinh doanh 864 căn).

- Để tiếp tục thúc đẩy phát triển, tăng nguồn cung, đáp ứng đảm bảo nhu cầu nhà ở xã hội cho các đối tượng thu nhập thấp, công nhân các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, triển khai thực hiện Đề án “*Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030*”, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội tỉnh (Kế hoạch số 3969/KH-UBND ngày 04/12/2023).

Kế hoạch tập trung phát triển nhà ở xã hội dành cho người thu nhập thấp, nhà ở công nhân khu công nghiệp; giao nhiệm vụ UBND các địa phương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh rà soát xác định vị trí, quỹ đất phát triển nhà ở xã hội, đề xuất danh mục, hình thức lựa chọn nhà đầu tư và triển khai các thủ tục liên quan theo thẩm quyền triển khai đưa dự án đi vào hoạt động đạt chỉ tiêu Chính phủ đã giao.

7. Hiện nay, các bạn học sinh sau khi tốt nghiệp THPT đang rất quan tâm đến việc lựa chọn ngành nghề, đặc biệt là các ngành nghề liên quan đến công nghệ thông tin, các lĩnh vực ngành nghề liên quan đến chuyển đổi số. Tuy nhiên các bạn vẫn rất lo lắng sau khi tốt nghiệp bậc học chuyên nghiệp xong sẽ rất khó xin việc trong các ngành nghề này tại tỉnh.

Vậy các đồng chí lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các ngành có định hướng như thế nào hay có cơ chế thu hút gì để các bạn đoàn viên, thanh niên sau khi ra trường có thể trở về địa phương làm việc trong các ngành nghề trên (*Ý kiến Tỉnh đoàn*).

Trả lời:

Hàng năm, từ nhu cầu thực tế về nguồn nhân lực trong khu vực công, các địa phương, cơ quan, đơn vị đăng ký nhu cầu thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao (thông qua Sở Nội vụ), Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét, ban hành Danh mục lĩnh vực, ngành nghề thu hút; Qua Danh mục lĩnh vực, ngành nghề thu hút, các bạn sẽ có thêm thông tin để lựa chọn ngành nghề đào tạo, nhằm phần nào đáp ứng nhu cầu của địa phương;

Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Đề án “Phát triển nguồn nhân lực khu vực công chất lượng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” được UBND tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 1944/QĐ-

định thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh; Công văn số 3766/UBND-KT ngày 27/10/2021 về triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển nhà ở cho công nhân khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Công văn số 700/UBND-KT ngày 25/02/2022 về triển khai các giải pháp kiểm soát nguy cơ xảy ra bong bóng bất động sản và tăng cường công tác quản lý tình hình thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh; Công văn số 701/UBND-KT ngày 25/02/2022 về triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 quy định khung giá bán, giá cho thuê, giá cho thuê mua nhà ở xã hội do hộ gia đình, cá nhân đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Công văn số 317/UBND-KT ngày 10/02/2023 về triển khai một số giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững.

UBND ngày 22/9/2022; Các bạn có thể tìm hiểu để có thêm thông tin làm cơ sở chọn lựa ngành nghề tham gia đào tạo phù hợp.

2. Hiện nay, đa phần học sinh khi tốt nghiệp THPT ít chọn theo nghề giáo viên, ngoài ra sinh viên sư phạm ra trường lại chọn làm trái ngành, dẫn tới nhu cầu tuyển dụng giáo viên của các cơ sở giáo dục rất nhiều nhưng số lượng đăng ký thì rất hạn chế, dẫn đến tình trạng thiếu hụt giáo viên.

Đề nghị các đồng chí lãnh đạo cho biết giải pháp của tỉnh để giải quyết tình trạng trên (*Ý kiến Tỉnh đoàn*).

Trả lời:

Tình trạng thiếu giáo viên là một vấn đề phức tạp của ngành giáo dục cả nước nói chung và tỉnh Tây Ninh nói riêng. Có nhiều nguyên nhân như sự gia tăng dân số, đặc biệt là dân số trong độ tuổi đi học, nhận thức của xã hội về nghề giáo viên chưa được nâng cao, mức thu nhập, chế độ đãi ngộ đối với giáo viên còn thấp chưa tương xứng với tính chất mức độ công việc, áp lực công việc nhất là đối với giáo viên mầm non, điều kiện làm việc của giáo viên còn nhiều khó khăn... Từ thực tiễn đó, nhiều học sinh sau khi tốt nghiệp THPT không lựa chọn theo nghề giáo viên. Để giải quyết tình trạng này, tỉnh Tây Ninh đã và đang triển khai một số giải pháp như sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông:

Việc tuyên truyền, định hướng nghề nghiệp cho học sinh THPT là một giải pháp quan trọng để nâng cao nhận thức của các em về nghề giáo viên. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, các em sẽ hiểu rõ hơn về vai trò, trách nhiệm của người giáo viên, từ đó có định hướng nghề nghiệp đúng đắn. Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền, định hướng nghề nghiệp cho học sinh THPT, như:

+ Tổ chức các buổi nói chuyện, tọa đàm về nghề giáo viên với sự tham gia của các nhà giáo ưu tú, các chuyên gia giáo dục.

+ Giới thiệu các tấm gương giáo viên tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong giảng dạy và giáo dục.

+ Tạo điều kiện cho học sinh tham quan, trải nghiệm các hoạt động giáo dục tại các trường học...

- Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với giáo viên các cấp học

Nâng cao thu nhập, chế độ đãi ngộ đối với giáo viên là giải pháp quan trọng để thu hút và giữ chân giáo viên. Khi thu nhập, chế độ đãi ngộ của giáo viên được cải thiện, sẽ là điều kiện tốt hơn để giáo viên phát triển nghề nghiệp, yên tâm công tác lâu dài. Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai một số giải pháp nâng cao thu nhập, chế độ đãi ngộ đối với giáo viên, như:

+ Nâng lương, phụ cấp đúng, đủ, kịp thời cho giáo viên theo quy định của Nhà nước.

+ Xét thăng hạng đối với giáo viên các cấp học: Từ năm 1018 đến nay, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh thực hiện 02 lần xét thăng hạng giáo viên:

Năm 2018: Tổng số trường hợp đề nghị xét thăng hạng là 1.644, kết quả xét đạt 1.588 trường hợp.

Năm 2020: Tổng số trường hợp đề nghị xét thăng hạng là 879, kết quả xét đạt 823 trường hợp.

Ngoài ra, UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút và hỗ trợ hàng tháng đối với sinh viên, giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2024-2030 để trình HĐND tỉnh trong thời gian tới.

- Kiến nghị với Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ xây dựng bảng lương mới cho giáo viên nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao vào ngành sư phạm.

Tình trạng thiếu giáo viên là một vấn đề phức tạp, cần có sự chung tay của các cấp, các ngành và toàn xã hội để giải quyết. Với sự nỗ lực của các cấp, các ngành và toàn xã hội, tin tưởng rằng tình trạng thiếu giáo viên ở tỉnh Tây Ninh sẽ sớm được khắc phục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

9. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về lao động; có biện pháp xử lý mạnh, kịp thời đối với những doanh nghiệp cố tình vi phạm các quy định về pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh thực phẩm ở các bếp ăn tập thể (*Ý kiến nhân dân xã Phước Thạnh, huyện Gò Dầu*).

Trả lời:

Nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động và đảm bảo việc chấp hành các quy định pháp luật tại các doanh nghiệp. Hằng năm đoàn kiểm tra thực thi Bộ luật Lao động tỉnh Tây Ninh tổ chức kiểm tra các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh với nội dung kiểm tra như: tình hình đăng ký sử dụng lao động, thực tế sử dụng lao động; tuyển dụng lao động và cho thôi việc; việc ký hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể; thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi; tiền lương, tiền công; việc thực hiện bảo hộ lao động, các chế độ bảo hiểm; các điều kiện đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm... nhằm xử lý kịp thời các hành vi vi phạm của doanh nghiệp đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho người lao động trên địa bàn.

Riêng đối với các doanh nghiệp đã vi phạm nhiều lần hoặc cố tình vi phạm các quy định về pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh thực phẩm ở các bếp ăn tập thể thì đoàn kiểm tra lập biên bản vi phạm hành chính, đoàn ra quyết định xử phạt hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt theo quy định pháp luật.

10. Vấn đề nợ bảo hiểm xã hội, ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động, đề nghị cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hành vi vi phạm về bảo hiểm xã hội, nhằm đảm bảo quyền lợi của người lao động; để có cơ sở đề nghị

khởi tố các doanh nghiệp trốn đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật (*Ý kiến Nhân dân xã Phước Thạnh, huyện Gò Dầu*).

Trả lời:

Để giải quyết vấn đề trên, Bảo hiểm Xã hội tỉnh đã và đang triển khai các giải pháp sau:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường thực hiện pháp luật và phòng, chống gian lận, trục lợi quỹ BHXH, BHYT, BHTN; tổ chức các hội nghị, đối thoại với doanh nghiệp để tuyên truyền, vận động; thường xuyên thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra nhằm xử lý kịp thời các vi phạm...

- Phân công các chuyên quản thu thường xuyên đôn đốc, theo dõi các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN; hàng tháng thực hiện thống kê danh sách các đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN từ 03 tháng trở lên gửi cho các sở, ngành UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan báo chí, đài PTTH, công khai trên cổng thông tin điện tử BHXH để phối hợp thu hồi.

11. Kiến nghị HĐND, UBND tỉnh có chủ trương, cơ chế, chính sách phù hợp, tạo điều kiện cho công nhân lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chú trọng đào tạo nghề phù hợp với cơ cấu và nhu cầu ngày càng cao của khoa học - công nghệ tiên tiến, hiện đại trong điều kiện phát triển kinh tế tri thức, thích ứng nhanh với kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (*Ý kiến nhân dân xã Phước Thạnh, huyện Gò Dầu*).

Trả lời:

Nhà nước khuyến khích người lao động tham gia học tập để nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp. Thời gian qua Chính phủ đã ban hành Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Theo đó, tại khoản 17, 18, 19 Điều 15 của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định đối tượng được miễn học phí gồm: Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp; Người học các trình độ trung cấp, cao đẳng, đối với các ngành, nghề khó tuyển sinh nhưng xã hội có nhu cầu theo quy định tại Thông tư số 37/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2017; Người học các ngành, nghề chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh theo quy định của Luật giáo dục nghề nghiệp. Ngoài ra, Chính phủ ban hành Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Theo đó, tại khoản 4 Điều 14 quy định: Hỗ trợ chi phí đào tạo cho người lao động của doanh nghiệp nhỏ và vừa khi tham gia khóa đào tạo nghề trình độ sơ cấp hoặc chương trình đào tạo từ 3 tháng trở xuống. Các chi phí còn lại do doanh nghiệp và người lao động thỏa thuận. Người lao động tham gia khóa đào tạo phải đáp ứng điều kiện đã làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa tối thiểu 06 tháng liên tục trước khi tham gia khóa đào tạo. Do đó, người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp có thể tham khảo các cơ chế, chính sách nêu trên để sắp xếp công việc, lựa chọn ngành nghề phù hợp đăng ký tham gia học giáo dục nghề nghiệp.

12. Hiện nay, trong quá trình triển khai thực hiện dự án, chuyển nhượng quyền sử dụng đất còn tình trạng các thửa đất không tìm được chủ gây khó khăn trong giải phóng mặt bằng khi thực hiện dự án, khó khăn cho người dân khi chuyển nhượng quyền sử dụng đất (không ký tứ cận được). Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo công tác quản lý nhà nước, thống kê và quản lý chặt chẽ dữ liệu về đất đai (*Ý kiến ông Huỳnh Văn Diệu, Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh*).

Trả lời:

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đã được đo đạc bản đồ địa chính chính quy và hồ sơ địa chính được lập cho từng thửa đất. Dữ liệu quản lý về chủ sử dụng đất của ngành Tài nguyên và Môi trường được lập theo khoản 3 Điều 15 của Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. Dữ liệu về người sử dụng đất do người sử dụng đất thực hiện kê khai, chịu trách nhiệm về các thông tin của mình.

Căn cứ điểm 2.4 khoản 2 Điều 11 Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về xác định ranh giới thửa đất, lập bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất như sau:

“2. Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất

2.4. Trường hợp người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề vắng mặt trong suốt thời gian đo đạc thì việc lập bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất được cán bộ đo đạc, các bên liên quan còn lại và người dẫn đạc xác định theo thực địa và theo hồ sơ thửa đất liên quan (nếu có). Đơn vị đo đạc chuyển Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất đã lập cho Ủy ban nhân dân cấp xã để xác nhận vắng mặt và thông báo trên loa truyền thanh của cấp xã, niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã để người sử dụng đất đến ký xác nhận. Sau 15 ngày kể từ ngày thông báo mà người sử dụng đất không có mặt và không có khiếu nại, tranh chấp liên quan đến ranh giới, mốc giới thửa đất thì ranh giới thửa đất được xác định theo bản mô tả đã lập.

Trường hợp sau 10 ngày kể từ ngày nhận được Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất mà người sử dụng đất liền kề không ký xác nhận, đồng thời không có văn bản thể hiện việc có tranh chấp, khiếu nại, tố cáo có liên quan đến ranh giới thửa đất thì ranh giới thửa đất được xác định theo bản mô tả đã được các bên liên quan còn lại, người dẫn đạc ký xác nhận và ghi rõ lý do người sử dụng đất liền kề đó không ký xác nhận vào phần “lý do không đồng ý” trong Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất.

Đơn vị đo đạc có trách nhiệm lập danh sách các trường hợp nêu trên để gửi cho Ủy ban nhân dân cấp xã biết và lưu hồ sơ đo đạc”.

Như vậy, việc ký tứ cận đề nghị liên hệ Ủy ban nhân dân cấp xã để có thông tin người sử dụng đất liền kề, để xác nhận vắng mặt và thông báo trên loa truyền thanh của cấp xã, niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã để người sử dụng đất đến ký xác nhận theo quy định.

Việc thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất được thực hiện theo thủ tục theo Mã TTHC: 2.000889.000.00.00.1153 thuộc Danh mục thủ

tục hành chính cấp tỉnh tại Quyết định số 2164/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh.

13. Thời gian qua, được sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh cho chủ trương đầu tư hệ thống nước sạch trên địa bàn xã Long Thuận (khu vực ấp Long Hòa và ấp Ngã Tắc); nhưng đến nay đã hơn 10 năm vẫn chưa được triển khai thực hiện để cung cấp nước sạch cho Nhân dân sinh hoạt; hơn nữa, hiện nay nhiều nơi nguồn nước bị nhiễm phèn nặng, không đảm bảo sức khỏe cho người dân.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sớm triển khai việc xây dựng công trình cấp nước sạch cho 02 khu vực trên (khu vực ấp Long Hòa và ấp Ngã Tắc, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu) nhằm đảm bảo nguồn nước sạch cho việc sinh hoạt hàng ngày và sức khỏe của người dân (*Ý kiến Huyện uỷ Bến Cầu*).

Trả lời:

Trên địa bàn xã Long Thuận, huyện Bến Cầu có Công trình cấp nước áp Long Phi do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn quản lý, được đầu tư năm 2010 với công suất thiết kế 150 m³/ngày.đêm, cấp nước cho 300 hộ dân, hiện đang hoạt động với công suất 307 m³ /ngày.đêm (đạt 102,33% công suất thiết kế), cấp nước 441 hộ dân (đạt 147% số hộ thiết kế).

Do đó, để đảm bảo cung cấp nước sạch phục vụ cho người dân xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, Sở Nông nghiệp và PTNT đang triển khai thực hiện dự án Duy tu, bảo dưỡng công trình cấp nước tại ấp Long Châu, xã Long Khánh từ nguồn vốn sự nghiệp Chương trình Mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới, trong đó: có hạng mục kéo dài khoảng 2km tuyến ống cấp nước sang khu vực xã Long Thuận, huyện Bến Cầu để cung cấp nước sạch phục vụ người dân trong khu vực, dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2023.

Về lâu dài, Ngành đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh có Công văn số 2949/UBND-KT về việc hỗ trợ thực hiện dự án Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh gửi Giám đốc Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam nhằm xúc tiến đánh giá phê duyệt dự án, trong danh mục đề xuất dự án có nội dung xây mới công trình cấp nước sinh hoạt liên xã huyện Châu Thành và Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (*10 xã: Ninh Điền, Thành Long, Hòa Thạnh, Hòa Hội, Long Vĩnh, huyện Châu Thành và Long Phước, Long Giang, Long Chử, Long Khánh, Long Thuận, huyện Bến Cầu*) với dự kiến công suất từ 7.500 m³/ngày.đêm đến 11.500 m³/ngày.đêm, cấp nước khoảng 13.500 hộ, trong đó có cấp nước cho địa bàn xã Long Thuận. Khi dự án hoàn thành, đảm bảo cung cấp nước sạch cho người dân xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, đảm bảo cấp nước sạch nông thôn cho người dân.

14. Người dân phản ánh, lo lắng việc khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng về lâu dài sẽ ảnh hưởng đến an toàn của hồ, đập. Tránh tình trạng khai thác quá mức ảnh hưởng đến hệ sinh thái của hồ Dầu Tiếng, bảo đảm an toàn cho đê bờ hồ và chống các hoạt động khai thác cát trái phép; đề nghị ngành chức năng tỉnh công bố công khai thông tin về các doanh nghiệp được cấp phép khai thác, khối lượng và thời gian khai thác để người dân theo dõi, giám sát; có kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác, đảm bảo việc khai thác đúng với định mức, khối lượng

được cấp phép, nhất là chiều sâu, chiều rộng so với đê (*Ý kiến Huyện uỷ Dương Minh Châu*).

Trả lời:

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Tây Ninh có tổng cộng 15 Giấy phép khai thác khoáng sản cát xây dựng còn hiệu lực: 01 Giấy phép trên sông Vàm Cỏ Đông, 01 Giấy phép trong hồ Tha La, 13 Giấy phép trong hồ Dầu Tiếng (trong đó: 10 Giấy phép hoạt động, 03 Giấy phép chưa đi vào hoạt động), tổng trữ lượng khai thác cấp phép là 8.040.483 m³, diện tích cấp phép là 884,5ha, tổng công suất trung bình năm là 505.100 m³/năm. Tổng trữ lượng đã khai thác trong năm 2023 dự tính khoảng 1.543.829 m³; tổng trữ lượng khai thác còn lại khoảng 6.496.654 m³. Các tàu hút cát được Sở Công Thương thẩm định công suất theo quy định. Căn cứ theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi, các tàu hút được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh cấp phép hoạt động trong công trình thủy lợi (Phương tiện thủy nội địa cơ giới) theo quy định

Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai đến UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn nơi có mỏ khai thác và các đơn vị có liên quan thực hiện công khai, minh bạch công tác cấp phép hoạt động khoáng sản; Giấy phép khai thác khoáng sản tại nơi khai thác để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể ở địa phương, cộng đồng dân cư biết và tham gia giám sát thường xuyên, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm.

Nhằm tránh tình trạng khai thác quá mức ảnh hưởng đến hệ sinh thái của hồ Dầu Tiếng, bảo đảm an toàn cho đê bờ hồ và chống các hoạt động khai thác cát trái phép, Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu các tổ chức hoạt động khai thác cát phải thực hiện đầy đủ các điều kiện theo Hướng dẫn số 04/TTN ngày 26/7/2019 của Tổ Tác nghiệp theo Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh để được phép hoạt động khai thác cát trở lại trong khu vực hồ Dầu Tiếng:

+ **Về bến bãi:** Trạm cân được kết nối dữ liệu với máy tính, truy xuất được dữ liệu khi cần thiết, phải đảm bảo đường vận chuyển cát từ bến bãi qua trạm cân là đường độc đạo duy nhất, Hồ lắng được xây dựng phù hợp theo hướng dẫn của Sở Công Thương đảm bảo nước sau khi chảy ra hồ phải đạt Quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT (cột A) của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp, hoặc không được thấp hơn chất lượng nước mặt tại thời điểm trước khi hoạt động trở lại, có lấy mẫu phân tích gửi kèm hồ sơ xin hoạt động trở lại, Mỗi giấy phép khai thác chỉ có 01 bến bãi, đảm bảo đúng theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh tại Biên bản họp số 214/BB-UBND ngày 02/7/2018;

+ **Về phương tiện khai thác:** Hồ sơ pháp lý đầy đủ, có ngăn chứa cát, ngăn lắng cát, hạn chế xả thải tạp chất bùn sét trở lại môi trường hồ nước; không cho phép tàu xà lan dạng đáy ngang bằng, trên mặt nước. Các tàu khai thác cát có trong kế hoạch đăng ký khai thác phải gắn định vị, camera hành trình; Có bản vẽ địa hình khu vực trong và ngoài mỏ đủ rộng ra các bên ít nhất 100m; Hoàn thành

các nghĩa vụ tài chính; Có thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy theo quy định; Doanh nghiệp phải có trách nhiệm đối với mọi hoạt động khai thác trái phép khu vực được giao quản lý; Thực hiện đầy đủ các nội dung liên quan đến hành lang bảo vệ nguồn nước và thủ tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động trong công trình thủy lợi và giấy phép hoạt động phương tiện thủy trong công trình thủy lợi...

- Công tác phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước & khoáng sản:

+ Trong tỉnh: Thực hiện Quy chế phối hợp số 7113/QCPH-TNMT-NN&PTNT - XD - GTVT - CT - CAT - CTT - UBND - TLDTPH - TLTN ngày 11/12/2017 về việc quản lý hoạt động khai thác khoáng sản cát xây dựng trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giữa các Sở Tài nguyên và Môi trường - Nông nghiệp & PTNT - Xây dựng, Giao thông Vận tải - Công Thương - Công An tỉnh - Cục thuế tỉnh - UBND huyện Tân Châu - UBND huyện Dương Minh Châu - Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Dầu Tiếng Phước Hòa (nay là Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi miền Nam) – Công ty TNHH MTV KTTL Tây Ninh; Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Tổ Tác nghiệp theo Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh về việc thành lập tổ tác nghiệp kiểm tra, xử lý chấn chỉnh hoạt động khai thác cát trong lòng hồ Dầu Tiếng; Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản và công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

+ Ngoài tỉnh: Căn cứ Quy chế phối hợp số 37/QCPH-TPHCM-BRVT-ĐN-BD-LA-TG-BP-LĐ-TN ngày 06/01/2017 giữa UBND thành phố Hồ Chí Minh, UBND các tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương, Long An, Tiền Giang, Bình Phước, Lâm Đồng, Tây Ninh đã thống nhất ký ban hành về việc quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường các vùng giáp ranh; Quy chế phối hợp số 1416/QCPH-TN-BD ngày 25/5/2012 giữa UBND hai tỉnh Tây Ninh và Bình Dương về kiểm tra hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển, tập kết cát trên sông Sài Gòn và hồ Dầu Tiếng đoạn giáp ranh giới hành chính giữa hai tỉnh Bình Dương và Tây Ninh. Trên cơ sở đó, tăng cường phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra hành vi khai thác cát lậu bao gồm: Truy bắt ghe, xử lý vi phạm, cung cấp thông tin, báo cáo tình hình sau xử lý; Quy chế phối hợp số 04/QCPH-BNN-UBND ngày 02/6/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT-UBND các tỉnh, thành phố: Tây Ninh, Bình Dương, Bình Phước, Long An, Thành phố Hồ Chí Minh.

15. Hiện nay, các quy định lưu không khu vực các con suối chưa có, gây khó khăn trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và công tác quản lý lưu không đối với các trường hợp người dân lấn chiếm, xảy ra tranh chấp khó giải quyết. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định đối với lưu không các suối trên địa bàn tỉnh (*Ý kiến Huyện ủy Dương Minh Châu*).

Trả lời:

Ngày 15/7/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ban hành Quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Ngày 05/6/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 1137/QĐ-UBND phê duyệt dự án Xác định cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ các quy định nêu trên, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất cấp các con suối theo quy định lưu không đã được ban hành.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh Tây Ninh đã ban hành Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 về việc Phê duyệt Dự án “*Xác định cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh*”. Tổng số danh mục nguồn nước cần lập hành lang bảo vệ là 141 danh mục và quy định cụ thể phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước đối với từng danh mục nguồn nước. Trong đó:

- Thành phố Tây Ninh: 11 danh mục nguồn nước.
- Huyện Bến Cầu: 12 danh mục nguồn nước.
- Huyện Châu Thành: 21 danh mục nguồn nước.
- Huyện Gò Dầu: 21 danh mục nguồn nước.
- Thị xã Hòa Thành: 07 danh mục nguồn nước.
- Huyện Dương Minh Châu: 10 danh mục nguồn nước.
- Huyện Tân Châu: 16 danh mục nguồn nước.
- Huyện Tân Biên: 24 danh mục nguồn nước.
- Thị xã Trảng Bàng: 19 danh mục nguồn nước.

Chức năng chính của hành lang các nguồn nước này là bảo vệ sự ổn định của bờ và phòng, chống lấn chiếm đất ven nguồn nước.

16. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo khảo sát, lắp đặt hệ thống chiếu sáng đường công cộng đoạn từ ngã tư chợ Phước Thạnh đến ngã tư đường đi Bàu Đồn - Phước Đông. Đoạn đường này có số lượng công nhân đi lại làm việc cho khu công nghiệp Phước Đông với mật độ cao (kể cả ban đêm), đường không có đèn nên buổi tối khó quan sát, dễ xảy ra tai nạn giao thông; nhất là tại ngã tư Phước Thạnh - Bàu Đồn và Phước Thạnh - Phước Đông (công ông Bồ) thường hay xảy ra tai nạn giao thông (*Ý kiến người dân xã Phước Thạnh, huyện Gò Dầu*).

Trả lời:

Theo phân cấp tại Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh quy định: trách nhiệm quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, trách nhiệm vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ trên địa bàn tỉnh.

Đoạn đường từ ngã tư chợ Phước Thạnh đến ngã tư đường đi Bàu Đôn - Phước Đông, tuyến đường này, do UBND huyện Gò Dầu quản lý, khai thác sử dụng. Tiếp thu kiến nghị cử tri, Sở GTVT có Văn bản gửi UBND huyện Gò Dầu kiểm tra lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng tuyến đường trên, để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông.

17. Thời gian qua, việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và tổ chức thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã đạt nhiều kết quả tích cực, tạo được sự hài lòng của người dân và tổ chức. Tuy nhiên, theo phản ánh nhiều địa phương thì việc giải quyết thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai vẫn còn nhiều vấn đề cần quan tâm như: thời gian giải quyết hồ sơ chưa đảm bảo theo quy định, còn chậm; thủ tục phức tạp; người dân còn đi lại nhiều lần; còn diễn ra tình trạng “cò” làm thủ tục; tinh thần, thái độ phục vụ của một bộ phận cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính còn hạn chế, những nhiễu nhân dân, nhất là thủ tục hành chính về đất đai... đã gây không ít phiền hà, bức xúc trong nhân dân ở địa phương.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và đánh giá, có giải pháp nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính; kiến nghị HĐND tỉnh tăng cường giám sát chuyên đề về lĩnh vực này nhằm đánh giá sát thực, đúng đắn thực trạng tình hình trên, từ đó có giải pháp chấn chỉnh và thực hiện tốt hơn, tạo sự hài lòng và tin tưởng trong Nhân dân (*Ý kiến Hội Luật gia tỉnh; ý kiến Hội người tù kháng chiến tỉnh*).

Trả lời:

Nhận thấy được điểm nghẽn trong lĩnh vực đất đai, trong những năm qua UBND tỉnh đã tích cực đạo khắc phục tồn tại, hạn chế thông qua việc ban hành các văn bản chỉ đạo. Gần đây nhất, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3932 ngày 01/12/2023 về việc khắc phục những hạn chế để tiếp tục nâng cao các điểm số và thứ hạng trong thực hiện Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC trong môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó UBND tỉnh đã chỉ đạo cụ thể Sở Tài nguyên và Môi trường “Đề hạn chế và tiến tới không còn tình trạng quá hạn xử lý hồ sơ của ngành, Chủ tịch UBND tỉnh giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Tổ Công tác của ngành theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các bước trong quá trình giải quyết TTHC, luân chuyển, kết thúc hồ sơ, phối hợp với ngành thuế, đính kèm kết quả điện tử... hàng tháng báo cáo trực tiếp cho Giám đốc Sở theo dõi, chỉ đạo hoặc phối hợp với ngành thuế chỉ đạo (đối với những hồ sơ có liên thông với ngành thuế) nhằm kịp thời giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và kết thúc hồ sơ theo đúng quy định và quy trình phối hợp đã được UBND tỉnh quy định cụ thể tại Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 Ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Tây Ninh. Từ tháng 01/2024, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường hàng tháng báo cáo cho UBND tỉnh số lượng hồ sơ xử lý quá hạn của ngành trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (tăng, giảm so với tháng trước đó và lý do tăng, giảm, biện pháp khắc phục cụ thể).”

Căn cứ sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tích cực khắc phục những tồn tại, hạn chế của ngành mình: Triển khai văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Tây Ninh về việc chấn chỉnh việc giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến toàn Sở; rà soát, tham mưu trình UBND tỉnh ký ban hành Quyết định 2164/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 về việc Công bố danh mục và quy trình nội bộ TTHC lĩnh vực đất đai, đo đạc và bản đồ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh; Tổ chức lớp tập huấn kỹ năng mềm và cách ứng xử với người dân tại Bộ phận Một cửa của hệ thống Văn phòng Đăng ký đất đai để từng bước nâng cao công tác giải quyết TTHC theo quy định của cấp trên, ngày càng nâng cao hiệu quả phục vụ công dân, hướng tới xây dựng hệ thống Văn phòng Đăng ký đất đai cải tiến từng bước tiếp nhận và trả kết quả trên môi trường mạng và mang tính chuyên nghiệp hơn, tạo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thời gian tới; Tổ chức 03 đợt kiểm tra tại các chi nhánh theo các Kế hoạch 1997/KH-VPĐKĐĐ ngày 26/6/2023, Kế hoạch 2632/KH-VPĐKĐĐ ngày 16/8/2023 và Kế hoạch 3245/KH-VPĐKĐĐ ngày 10/10/2023 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh về việc kiểm tra toàn diện chức năng nhiệm vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ, công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của hệ thống Văn phòng Đăng ký đất đai....

18. Hiện nay, tỉnh ban hành nhiều chính sách hỗ trợ phát triển trên nhiều lĩnh vực như: chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp; chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã, kinh tế tập thể; chính sách vay vốn hỗ trợ hội viên hội liên hiệp phụ nữ... Tuy nhiên, quá trình thực thi chính sách còn gặp một số khó khăn về thủ tục, hồ sơ rườm rà, phức tạp, khó tiếp cận để thụ hưởng chính sách.

Đề nghị UBND tỉnh, HĐND tỉnh chỉ đạo rà soát, đánh giá việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chính sách của tỉnh; có giải pháp can thiệp, hướng dẫn kịp thời để các nhóm đối tượng được thụ hưởng chính sách đã ban hành (*Ý kiến Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Hội Liên hiệp phụ nữ Trảng Bàng*).

Trả lời:

*** Về việc ban hành các chính sách hỗ trợ phát triển trong lĩnh vực nông nghiệp**

Thời gian qua, ngành Nông nghiệp đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện 06 chính sách về hỗ trợ phát triển ngành nông nghiệp như: (1) Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 Quy định về mức hỗ trợ lãi vay phát triển thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019-2025; (2) Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 Quy định về hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019-2025; (3) Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 Quy định chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020 – 2025; (4) chính sách hỗ trợ áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025 theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh; (5) chính sách hỗ trợ thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh theo Nghị

quyết số 29/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh; (6) Chính sách hỗ trợ xử lý nước sinh hoạt hộ gia đình theo Nghị quyết số 56/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh chính sách hỗ trợ hệ thống xử lý nước sinh hoạt hộ gia đình nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025.

**** Về việc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, đánh giá việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chính sách của tỉnh; có giải pháp can thiệp, hướng dẫn kịp thời để các nhóm đối tượng được thụ hưởng chính sách đã ban hành***

Thời gian qua Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thường xuyên giám sát, rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các nghị quyết, chính sách trong lĩnh vực nông nghiệp và giao nhiệm vụ cho các đơn vị liên quan, giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, thông qua các văn bản chỉ đạo³

Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, ngày 28/11/2022, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá kết quả thực hiện chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn và thực hiện truy xuất nguồn gốc cây trồng từ năm 2019 đến năm 2022. Trên cơ sở tổng hợp các đề xuất, kiến nghị của địa phương và các cơ quan có liên quan đối với những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh, Sở cũng đã có các báo cáo⁴, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời đề xuất các giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các chính sách như sau:

- *Đối với Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019-2025*: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn hồ sơ thanh quyết toán nguồn vốn hỗ trợ liên kết theo quy định.

- *Đối với Chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiến tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020-2025*: Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan và địa phương tiếp tục tuyên truyền, triển khai đến người dân biết và tiếp cận.

³ (1) Báo cáo số 69/BC-HĐND ngày 30/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2021, theo đó đã giao nhiệm vụ cho Sở Nông nghiệp và PTNT “*thực hiện rà soát, tổng kết, đánh giá các chính sách hỗ trợ, phát triển nông nghiệp trên địa bàn tỉnh đã ban hành thời gian qua để kịp thời đề xuất sửa đổi hoặc bãi bỏ/ thay thế cho phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế của địa phương, tạo thuận lợi cho nhiều đối tượng tiếp cận được chính sách và phát huy hiệu quả chung*”; (2) Công văn số 10149/VP-KT ngày 27/12/2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tháo gỡ khó khăn trong thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp; (3) Công văn số 315/UBND-KT ngày 10/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tháo gỡ khó khăn trong thực hiện thủ tục hỗ trợ liên quan chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

⁴ (1) Báo cáo số 516/BC-SNN Ngày 21/12/2022 về sơ kết đánh giá kết quả thực hiện chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh từ năm 2019 đến năm 2022; (2) Báo cáo số 50/BC-SNN ngày 07/3/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về báo cáo khó khăn trong thực hiện thủ tục hỗ trợ liên quan chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 315/UBND-KT về tháo gỡ khó khăn trong thực hiện thủ tục hỗ trợ liên quan chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh, đối với *Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp*, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có hướng dẫn thực hiện hồ sơ thẩm định mức hỗ trợ và hồ sơ thanh quyết toán nguồn vốn hỗ trợ liên kết⁵, đến nay chưa có phát sinh khó khăn, vướng mắc mới.

Ngoài ra, trong thời gian tới, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ phối hợp với các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan tiếp tục rà soát, kịp thời ban hành hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách, định kỳ hằng quý đều có báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết, chính sách theo chỉ đạo, ngoài ra, trong quá trình thực hiện từng chính sách sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đôn đốc, nhắc nhở giải ngân nguồn vốn thực hiện chính sách hằng năm, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh khi thực hiện từng chính sách cụ thể.

19. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo công tác cải cách hành chính, đơn giản hoá thủ tục và tăng cường ứng dụng số hoá, công nghệ vào giải quyết thủ tục hành chính (*Ý kiến Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh*).

Trả lời:

Xác định CCHC là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, mang tính đột phá để vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vừa góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền Tây Ninh. Những năm qua tỉnh đã tích cực chỉ đạo trong công tác CCHC, nhất là trong vấn đề cải cách TTHC, trọng tâm là đẩy mạnh đơn giản hoá TTHC. Ngay từ đầu năm tỉnh đã ban hành Kế hoạch rà soát các quy định, TTHC trên địa bàn tỉnh. Theo kế hoạch, UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ngành, địa phương thực hiện việc rà soát quy định, TTHC, nhóm TTHC liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau đang gây cản trở cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống Nhân dân trên địa bàn tỉnh như: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Tư pháp, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp.... Trong năm 2023, UBND tỉnh đã thông qua phương án đơn giản hoá 10 TTHC của 07 ngành và đang trong quá trình tham mưu, xin ý kiến của Trung ương.

Ngoài ra để tăng cường công tác CCHC, tỉnh đã tích cực ứng dụng số hoá, công nghệ vào giải quyết TTHC như: Xây dựng và đưa vào vận hành app Tây Ninh Smart là ứng dụng duy nhất dùng chung cho toàn bộ hệ thống chính trị của tỉnh và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Thí điểm mini app Tây Ninh Smart trên ứng dụng Zalo; Quét mã QR code để tra cứu TTHC, hướng dẫn nộp hồ sơ TTHC trực tuyến; Triển khai chức năng kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến; Đưa vào hoạt động máy bóc số thứ tự động, lắp đặt máy tính, máy in để hỗ trợ người dân trong quá trình thực hiện TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả 03 cấp; Thí điểm trợ lý ảo phục vụ trong hệ thống thông

⁵ Công văn số 4207/SNN-PTNT ngày 20/9/2023 về việc triển khai hướng dẫn thực hiện hồ sơ thẩm định mức hỗ trợ và hồ sơ thanh quyết toán nguồn vốn hỗ trợ liên kết.

tin giải quyết TTHC, hệ thống phản ánh hiện trường, hệ thống hỏi đáp trực tuyến...

20. Hiện nay đất lúa, đất nông nghiệp có tình trạng nhiều nơi bị bỏ hoang, bị lấn chiếm, sử dụng sai mục đích (đọc theo quốc lộ, tỉnh lộ); nhiều con suối, con lạch, nhiều đường nội đồng bị lấn chiếm... Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước, tổ chức kiểm tra, thanh tra, xử lý các trường hợp vi phạm (*Ý kiến ông Nguyễn Văn Nhiêm, Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh*).

Trả lời:

Để quản lý hiệu quả đất nông nghiệp, Chính phủ đã ban hành các Nghị định số 35/2015/NĐ-CP về quản lý sử dụng đất trồng lúa, Nghị định số 62/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP. Cùng với Nghị định số 94/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác để hướng dẫn cụ thể, chi tiết việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả. Hàng năm, UBND tỉnh rà soát, ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa nhằm tạo điều kiện cho người dân linh hoạt, chủ động trong sản xuất nông nghiệp, mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn, tăng thu nhập cho người sản xuất.

Đối với đất nông nghiệp dọc theo quốc lộ, tỉnh lộ hiện nay sản xuất không còn hiệu quả, hàng năm UBND các huyện, thị xã, thành phố đã rà soát, thống kê hiện trạng sử dụng đất có phát sinh về nhu cầu sử dụng đất của người dân và kịp thời điều chỉnh, bổ sung trong Quy hoạch sử dụng đất, Kế hoạch sử dụng đất hàng năm nhằm phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 về việc quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 về việc phê duyệt Dự án “Xác định cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”. Theo đó, trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đăng ký biến động đất đai đã thể hiện phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi và phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước để người sử dụng đất thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình, sử dụng đất đúng mục đích, nghiêm cấm những hành vi lấn, chiếm đất đai.

Về trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai được quy định cụ thể tại khoản 3 Điều 23 Luật Đất đai năm 2013, cụ thể: UBND các cấp có trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai tại địa phương theo thẩm quyền quy định. Như vậy, trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo phân cấp, theo địa giới hành chính, theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của từng địa phương.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm đối với đất nông nghiệp; đồng thời có các biện pháp giải quyết tình trạng sử dụng đất lãng phí, chậm đưa vào sử dụng hoặc không đưa đất vào sử dụng; sử dụng đất sai mục đích; các hành vi lấn chiếm đất trái pháp luật cũng như

việc sử dụng đất không hiệu quả, chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp không theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

21. Thời gian qua, việc thẩm định các tiêu chí để công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới có phần du di để ghi nhận sự cố gắng của địa phương; còn chạy theo thành tích; chất lượng xây dựng nông thôn mới chưa cao. Nhằm thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng đời sống nhân dân; đề nghị Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới; quan tâm, đầu tư kết cấu hạ tầng cho các huyện, xã ở nông thôn nhằm giảm dần khoảng cách giữa cư dân thành thị với cư dân nông thôn (*Ý kiến Hội người tù kháng chiến tỉnh*).

Trả lời:

*** Đối với nội dung đề nghị Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới**

Trong thời gian qua, việc tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là Chương trình), luôn được lãnh đạo tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên, cụ thể:

- Ngày 17/8/2020 Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025, theo đó chỉ đạo các sở, ban, ngành căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện Ủy ban nhân dân tỉnh cũng thường xuyên nhắc nhở, chỉ đạo các sở, ban, ngành rà soát, báo cáo kết quả thực hiện.

- Ngày 09/12/2022 Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 85/NQ-HĐND về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề về “Việc triển khai và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”. Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số 398/KH-ĐGS ngày 19/6/2023 triển khai giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh “Việc triển khai và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”, trong đó bao gồm việc thẩm định các tiêu chí, chỉ tiêu để công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu,..

- Ngày 06/11/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 3519/UBND-KT về việc báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi các sở, ban, ngành phụ trách tiêu chí nông thôn mới và Ủy ban nhân dân cấp huyện, theo đó chỉ đạo các đơn vị rà soát, báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 1773/QĐ-UBND. Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các đơn vị liên quan, ngày 27/11/2023 Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Báo cáo số 551/BC-SNN báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh đang xem xét đánh giá hiệu quả của chương trình để có hướng chỉ đạo.

**** Đối với nội dung quan tâm, đầu tư kết cấu hạ tầng cho các huyện, xã ở nông thôn nhằm giảm dần khoảng cách giữa cư dân thành thị với cư dân nông thôn***

Đầu tư kết cấu hạ tầng cho các huyện, xã ở nông thôn nhằm giảm dần khoảng cách giữa cư dân thành thị với cư dân nông thôn luôn được lãnh đạo các cấp quan tâm, đó cũng là nội dung, nhiệm vụ trọng tâm trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Tây Ninh, cụ thể trong giai đoạn 2021- 2025 vốn đầu tư trung hạn (Trung ương và địa phương) đã được phân bổ về địa phương để thực hiện đầu tư xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng là 2.946 tỷ đồng. Đến nay đã thực hiện 1.945 tỷ đồng, số kinh phí còn lại để thực hiện trong giai đoạn 2024 – 2025 là 1.001 tỷ đồng, theo đó đã tập trung đầu tư vào các hạng mục như: cải tạo, nâng cấp, mở rộng hệ thống giao thông, hệ thống lưới điện nông thôn; hạ tầng thủy lợi; xây dựng các công trình phục vụ việc chuẩn hóa về giáo dục trên địa bàn xã, cơ sở vật chất văn hóa, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; ây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị các trạm y tế xã; tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở, thiết lập mới trạm truyền thanh áp, xã khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới, đầu tư cơ sở hạ tầng thông tin; xây dựng các công trình cấp nước sinh hoạt cho người dân; thường xuyên duy tu bảo dưỡng để khai thác hiệu quả công năng Đối với các công trình đã đầu tư hoàn thành,...

22. Mặc dù bộ mặt nông thôn đã thay đổi nhiều, thu nhập và đời sống của phần lớn nông dân được cải thiện đáng kể. Song, còn tình trạng đầu ra sản phẩm nông nghiệp rất khó khăn; đời sống kinh tế của người nông dân vẫn thấp và bấp bênh; thu nhập tăng với tốc độ chậm, trong khi giá cả tiêu dùng tăng nên khả năng tích lũy của hộ nông dân rất thấp; người nông dân rất khó tự đầu tư mở rộng sản xuất, tự nâng cao trình độ, hay tự ứng phó với những rủi ro về giá cả hay rủi ro do thời tiết, dịch bệnh. Ngoài ra, lực lượng lao động trong ngành nông nghiệp đa số trình độ thấp, lao động theo kinh nghiệm; thiếu kiến thức khoa học, thông tin thị trường nên chưa giúp nông dân có quyết định đúng để tăng hiệu quả sản xuất, kinh doanh và nâng cao thu nhập; giá cả các mặt hàng sản phẩm cung ứng vật tư nông nghiệp, phân bón, thuốc trừ sâu tăng cao;... Tình trạng trên ảnh hưởng chung đến giá trị kinh tế của ngành nông nghiệp; người dân gặp khó khăn trong tìm kiếm thị trường, đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp; sản phẩm nông nghiệp không có kiểm duyệt chất lượng không thể bán cho các công ty, chủ yếu là bán lẻ với số lượng ít, giá cả thấp; thậm chí là phải “giải cứu sản phẩm nông nghiệp”.

Đề nghị UBND tỉnh có giải pháp, chính sách phù hợp, kịp thời trong định hướng cây trồng vật nuôi với liên kết, tạo đầu ra sản phẩm nông nghiệp; tăng cường ứng dụng nông nghiệp kỹ thuật cao đến người dân; triển khai thực hiện các giải pháp xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp (*Ý kiến hội viên Hội Liên hiệp phụ nữ thị xã Trảng Bàng, Hội Nông dân tỉnh, MTTQ tỉnh*).

Trả lời:

**** Vấn đề về giải pháp, chính sách phù hợp, kịp thời trong định hướng cây trồng vật nuôi gắn với liên kết, xây dựng chuỗi giá trị, tạo đầu ra sản phẩm nông nghiệp***

Để mở rộng chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản đồng thời định hướng thu hút các dự án chuỗi giá trị, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án Phát triển chuỗi giá trị và cụm ngành nông nghiệp tỉnh Tây Ninh⁶ và Kế hoạch phát triển chuỗi giá trị chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025⁷, đồng thời triển khai các giải pháp như: ưu tiên kêu gọi các nhà đầu tư có thực hiện chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ, cung cấp giống, vật tư đầu vào và bao tiêu sản phẩm đầu ra cho nông dân. Bên cạnh đó, hiện nay, tỉnh cũng đã ký bản ghi nhớ hợp tác với 03 đơn vị: Công ty De Heus Việt Nam (Hà Lan) và Tập đoàn Hùng Nhon, Công ty BaF Việt Nam để hình thành và đẩy mạnh chuỗi liên kết trên heo, gà, bò.

Kết quả đến nay trên địa bàn tỉnh đã hình thành các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ trên các sản phẩm chủ lực của tỉnh như sau:

- *Chuỗi giá trị chăn nuôi*

+ *Chuỗi giá trị chăn nuôi heo*: chuỗi liên kết chăn nuôi gia công - giết mổ - tiêu thụ sản phẩm, gồm 02 công ty (Công ty Cổ phần chăn nuôi CP, Công ty Cổ phần Greenfeed), 36 trang trại (tổng đàn: 99.104 con), 03 cơ sở giết mổ và 118 cửa hàng tiêu thụ của Công ty Cổ phần chăn nuôi CP, Coopmart và Bách Hóa Xanh trên địa bàn tỉnh. Tổng sản lượng thịt hơi của chuỗi cung cấp trên địa bàn tỉnh là 2.555 tấn/năm (70 con/ngày). Đây cũng được coi là chuỗi chăn nuôi hoàn chỉnh, khép kín và mang lại giá trị cao cho ngành.

+ *Chuỗi giá trị chăn nuôi bò sữa*: với sản lượng sữa bò tươi của tỉnh khoảng 142 tấn/ngày, 100% sữa ở hộ dân được Công ty Vinamilk thu mua.

+ *Chuỗi giá trị chăn nuôi bò thịt*: 01 chuỗi chăn nuôi, giết mổ, pha lóc, chế biến sản phẩm thịt bò của Công ty Pacow theo công nghệ thịt mát; sản lượng 912,5 tấn/năm (trong đó 50% từ nuôi trong tỉnh), chiếm 7,4% sản lượng thịt bò được giết mổ tại địa bàn tỉnh

- *Chuỗi giá trị trồng trọt*

+ *Cây mì*: tổng diện tích sản xuất mì đạt 60.000 ha với sản lượng 02 triệu tấn/năm, hầu hết được tiêu thụ, chế biến tại doanh nghiệp chế biến khoai mì trên địa bàn tỉnh.

+ *Cây mía*: tổng diện tích sản xuất mía trên địa bàn 7.400 ha, các diện tích này đều được ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm với Nhà máy đường Thành Thành Công - Biên Hoà từ đầu vụ, ngoài ra Nhà máy còn ký hợp đồng bao tiêu với 8.590 ha mía từ Campuchia.

+ *Cây măng cầu*: diện tích sản xuất măng cầu 5.400 ha, trong đó có khoảng 300 ha măng cầu được liên kết tiêu thụ sản phẩm với Công ty Cổ phần Natani và Hợp tác xã Nông nghiệp Măng cầu Thạnh Tân, Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Minh Trung và Công ty TNHH Biển Châu.

+ *Cây chuối*: tổng diện tích sản xuất chuối trên địa bàn tỉnh là 1.900 ha,

⁶ Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt đề án “phát triển chuỗi giá trị và cụm ngành nông nghiệp tỉnh tây ninh”.

⁷ Kế hoạch số 2826/KH-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Tây Ninh phát triển chuỗi giá trị chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025.

trong đó có khoảng 196 ha chuỗi già Nam Mỹ của Công ty TNHH Huy Long An và Công ty Cổ phần Thành Thành Công Biên Hòa có hợp đồng xuất khẩu được ký kết, chủ yếu xuất khẩu sang các thị trường Nhật, Hàn Quốc, Malaysia, Trung Quốc.

+ Cây lúa: liên kết chuỗi giữa Công ty CP Sản xuất Thương mại Lúa Vàng Việt và nông dân trên địa bàn, diện tích 2.020 ha.

- Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (*Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019*), theo đó hỗ trợ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp (*gọi chung là sản phẩm nông nghiệp*) trên địa bàn tỉnh và khuyến khích các hộ nông dân tham gia các hình thức kinh tế hợp tác (HTX, THT). Kết quả, tính đến nay Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt 09 dự án với tổng mức đầu tư 285 tỷ đồng, trong đó kinh phí được phê duyệt hỗ trợ là 48 tỷ, kinh phí đã giải ngân 9,3 tỷ đồng (đạt 19,3%).

Ngoài ra để góp phần giải quyết vấn đề đầu ra nông sản, Ngành nông nghiệp đã tham mưu và trực tiếp thực hiện một số nội dung như:

- *Nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp:*

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 2454/KH-UBND ngày 04/8/2023 về triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023-2025 (OCOP). Lũy kế đến nay toàn tỉnh có 80 sản phẩm được công nhận là sản phẩm OCOP cấp tỉnh, bao gồm: 21 sản phẩm được xếp hạng 4 sao, 59 sản phẩm được xếp hạng 3 sao và hiện có 01 sản phẩm đề xuất hạng 5 sao.

+ Triển khai công tác quản lý nông sản và cấp mã số vùng trồng phục vụ cho nhu cầu xuất khẩu trong nước và nước ngoài. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 15 vùng trồng cây ăn trái được cấp mã số xuất khẩu và đang duy trì hoạt động: Trung Quốc (12 mã số), Hoa kỳ (01 mã số), EU (02 mã số) với các loại trái cây như: chuối, mít, xoài, nhãn, sầu riêng, chanh và 04 cơ sở đóng gói được cấp mã số và duy trì hoạt động xuất khẩu đến thị trường Trung Quốc.

+ Khuyến khích các cơ sở chăn nuôi sản xuất theo quy trình VietGAHP và an toàn dịch bệnh. Lũy kế đến nay, trên địa bàn tỉnh có 73 cơ sở chăn nuôi⁸ được cấp giấy chứng nhận VietGAHP

- *Mở rộng thị trường tiêu thụ:*

+ Đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến thương mại các sản phẩm OCOP, vận động các chủ thể OCOP, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia tại các Hội chợ, triển lãm trong nước nhằm thúc đẩy, tìm kiếm cơ hội trao đổi hàng hóa và cung ứng dịch vụ thương mại.

+ Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử với việc ban hành và thực hiện Kế hoạch số 1239/KH-UBND ngày 15/4/2022, kết quả đã có hơn 100 tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp tham gia với trên 250 sản phẩm nông sản tỉnh được bán

⁸ gồm: 26 cơ sở chăn nuôi gà, 41 cơ sở chăn nuôi heo, 04 cơ sở chăn nuôi bò, 01 cơ sở chăn nuôi cá, 01 cơ sở chăn nuôi baba.

trên 02 trang thương mại điện tử (Tayninhtrade.com và sannongsan.tayninh.gov.vn). Phối hợp VNPT Tây Ninh và các đơn vị có liên quan xây dựng thí điểm hệ thống phần mềm OCOP, đến nay, trên địa bàn tỉnh có 78 sản phẩm OCOP, 23 hợp tác xã (HTX) đưa trên 50 sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử trong nước như: Lazada; Sendo; Voso; Postmart.

Trong thời gian tới, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ phối hợp cùng Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Tây Ninh trong việc hợp nhất 02 sàn thương mại điện tử của tỉnh là tayninhtrade.com và sannongsan.tayninh.gov.vn nhằm thống nhất quản lý cũng như quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ các hàng hóa các sản phẩm nông sản trên địa bàn.

*** Vấn đề tăng cường ứng dụng nông nghiệp kỹ thuật cao đến người dân**

Ngành thường xuyên tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn, khuyến cáo nông dân áp dụng: quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn GAP, hệ thống tưới nhỏ giọt, tưới tiết kiệm; các biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp (IPM), sử dụng thuốc BVTV an toàn hiệu quả, xử lý bao bì thuốc BVTV sau sử dụng, giải pháp kỹ thuật “3 giảm 3 tăng”, “1 phải 5 giảm” trong sản xuất lúa, sử dụng giống mỳ chống chịu với bệnh khảm lá,.. thông qua các lớp tập huấn nông dân về phòng trừ dịch hại cây trồng tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh; tổ chức các chuyến học tập kinh nghiệm cho cán bộ và nông dân tham dự, tham quan những mô hình sản xuất mới, mô hình có hiệu quả. Qua đó, giúp cho nông dân học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, tiếp cận các mô hình sản xuất tiên tiến hiện đại, góp phần nâng cao trình độ, kỹ thuật, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao chuỗi giá trị sản phẩm đáp ứng yêu cầu xuất khẩu và thị trường tiêu dùng trong nước.

Quan tâm và chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật theo hướng sử dụng giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, đặc biệt là các giống cây trồng thích nghi với biến đổi khí hậu đến nông dân. Một số kết quả đạt được trong năm 2023 như:

+ Triển khai thực hiện 13 mô hình khuyến nông (06 mô hình trồng trọt; 03 mô hình chăn nuôi; 03 mô hình thủy sản; 01 mô hình thuộc nhóm mô hình công nghệ cao); các mô hình hoàn thành đầy đủ các nội dung theo kế hoạch, đúng diện tích, quy mô, đạt được mục tiêu hỗ trợ, nhân rộng và phát triển sản xuất, phát huy được tiềm năng giống, có năng suất và chất lượng cao hơn sản xuất đại trà từ 10 – 15%.

+ Phối hợp với các Viện, Trung tâm,..nghiên cứu các giống cây mỳ kháng bệnh khảm lá (như các giống HN1, HN5, HN3, HN36, HN80, HN97) triển khai mô hình, nhân rộng giống để chuyển giao cho nông dân.

+ Triển khai gieo tinh nhân tạo trên bò thịt, bò sữa với 2.200 con bò/4.800 liều tinh các loại như Angus, BBB, Brahman... (năm 2022 chuyển sang); hiện đang triển khai công tác gieo tinh nhân tạo năm 2023 cho con bò thịt và bò sữa với 3.400 con/7.600 liều tinh, đây là các giống bò chuyên thịt có năng suất, chất lượng cao.

+ Hỗ trợ xây dựng 09 công trình khí sinh học (biogas) cho hộ chăn nuôi (hộ chăn nuôi bò: 03, hộ chăn nuôi heo: 06).

23. Diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đan xen, nhỏ lẻ, sản xuất không tập trung chạy theo thời vụ, chạy theo kinh tế thị trường. Việc tiếp cận và thụ hưởng các chính sách theo Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về hỗ trợ lãi vay phát triển thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019-2025 còn gặp nhiều khó khăn do chưa có quy hoạch vùng, khu vực sản xuất tập trung mang tính hàng hóa chất lượng cao.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng quy hoạch vùng, khu vực sản xuất tập trung hàng hóa chất lượng cao phù hợp với điều kiện địa phương, hướng đi hợp lý theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (*Ý kiến ông Phạm Thành Thuế, Chủ tịch Hội Nông dân xã Cẩm Giang, Hội viên Hội Nông dân tỉnh*).

Trả lời:

Ngày 12/01/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã ban hành Quyết định số 94/QĐ-UBND phê duyệt Đề án vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Tây Ninh, theo đó định hướng phát triển 20 vùng ưu tiên cho sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện thu hút đầu tư các doanh nghiệp nhằm đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp theo định hướng, gắn phát triển chuỗi giá trị nông sản; làm cơ sở đầu tư và phát triển hạ tầng phục vụ chuyển đổi sản xuất phát triển nguyên liệu đáp ứng nhu cầu cho sản xuất chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Đồng thời đưa ra các chính sách phù hợp để đẩy mạnh phát triển vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, song song đó, Sở Nông nghiệp và PTNT đang trình các cấp có thẩm quyền thông qua Đề án Vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao huyện Tân Châu như là vùng thí điểm thực hiện sản xuất tập trung, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất. Ngoài ra, UBND tỉnh cũng đã ban hành Quyết định số 2257/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 phê duyệt Đề án phát triển vùng nuôi trồng chuyên canh thủy sản gắn với hệ thống kênh thuộc công trình thủy lợi Dầu Tiếng - Phước Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của hệ thống thủy lợi Dầu Tiếng để xây dựng, phát triển các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, chuyên canh của tỉnh. Tuy nhiên, đây đều là các Đề án lớn cần phải có thời gian và lộ trình triển khai thực hiện đặc biệt là thu hút các doanh nghiệp đầu tư để sớm hình thành vùng sản xuất tập trung trên địa bàn tỉnh theo định hướng.

24. Doanh nghiệp bao tiêu đầu ra chưa ổn định, dễ bị tổn thương trong nền kinh tế, chưa hồi phục sau đại dịch; điển hình là trường hợp Nhà máy Tanifood do Công ty Cổ phần Lavifood đầu tư tại Quốc lộ 22B, xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Các hộ nông nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp ký kết hợp đồng bao tiêu với Nhà máy còn gặp nhiều khó khăn; nhà máy không hoạt động, ảnh hưởng tới giá trị kinh tế và chất lượng đời sống nhân dân.

Cụ thể như trường hợp Hợp tác xã trồng mít thái lá bàng (xã Hưng Thuận, Trảng Bàng) có ký kết hợp đồng thu mua mít với công ty Lavifood với diện tích 2,23ha, giá thu mua mỗi kiligram là từ 5.000 đồng đến 6.000 đồng. Tuy nhiên, từ khi ký kết hợp đồng đến nay, công ty Lavifood không thực hiện thu mua theo hợp đồng đã ký kết, gây thiệt hại về kinh tế đối với hợp tác xã, ảnh hưởng đến cuộc sống người dân. Năm 2022, Hợp tác xã có đơn kiến nghị gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế thị xã Trảng Bàng; sau đó, được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn gửi đơn kiện ra Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng. Đến ngày 06/6/2023, Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng trả lời đơn không đúng thẩm quyền, đề nghị gửi đến Toà án nhân dân Gò Dầu (do công ty Lavifood trú đóng trên địa bàn huyện Gò Dầu). Đến tháng 11/2023, Toà án nhân dân Gò Dầu liên hệ Hợp tác xã, trả lời để làm việc với công ty Lavifood trước, rồi xem xét hồ sơ khởi kiện.

Đề nghị chính quyền quan tâm, can thiệp, có biện pháp tháo gỡ khó khăn để Nhà máy Tanifood do Công ty Cổ phần Lavifood đầu tư sớm hoạt động để hạn chế thiệt hại kinh tế của hợp tác xã và người dân (*Ý kiến ông Nguyễn Văn Nhỏ, Hợp tác xã mít thái lá bàng, Hội viên Hội Nông dân tỉnh; Ý kiến ông Phạm Thành Thuế, Chủ tịch Hội Nông dân xã Cẩm Giang, Hội viên Hội Nông dân tỉnh*).

Trả lời:

Căn cứ Quyết định 257/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 của UBND về việc điều chỉnh dự án Nhà máy Lavifood Tây Ninh của Công ty Cổ phần Lavifood, giai đoạn 1 dự án Nhà máy Lavifood Tây Ninh của Công ty Cổ phần Lavifood đã hoàn hành lắp đặt các dây chuyền sản xuất, đưa vào vận hành khai thác các mục tiêu như sản xuất, chế biến rau củ đông lạnh, sơ chế rau củ quả tươi, sơ chế rau tươi (ăn lá), sản xuất nước ép cô đặc, rau củ quả sấy khô, trái cây sấy dẻo, sản xuất nước ép trái cây đóng chai, nước ép trái cây đóng lon, giai đoạn 02 của dự án chưa triển khai thực hiện đầu tư, chậm tiến độ so với chủ trương đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được cấp. Công ty đã bị Sở Kế hoạch và Đầu tư xử phạt vi phạm hành tại Quyết định số 05/QĐ-XPVPHC ngày 12/12/2022 và Công ty đã nộp phạt vi phạm hành chính số tiền 85.000.000 đồng. Hiện nay, theo Công văn số 6842/VP-TH ngày 03/8/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc kết luận cuộc họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch cho ý kiến dự án Nhà máy Tanifood Tây Ninh, do dự án không bảo đảm tiến độ đầu tư, quá thời hạn nên UBND tỉnh không xem xét gia hạn tiến độ dự án Nhà máy Tanifood Tây Ninh.

Ngày 03/8/2023, Văn phòng UBND tỉnh có Công văn số 6842/VP-TH về việc kết luận cuộc họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch cho ý kiến dự án Nhà máy Tanifood Tây Ninh, theo đó UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương tiến hành thanh tra việc sử dụng đất đai và nghiên cứu các quy định pháp luật, tham mưu đề xuất phương án xử lý cụ thể đối với diện tích đất đã quá thời hạn mà nhà đầu tư không đưa đất vào sử dụng theo quy định pháp luật về đầu tư, đất đai theo chỉ đạo tại. Căn cứ đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh sẽ đưa ra giải pháp để hạn chế thiệt hại của hợp tác xã và người dân.

25. Hiện nay giá gạo tăng và khan hiếm, trong khi đó giá lúa nông dân sản xuất bán ra không tăng, Nhân dân đang lo lắng bất an, nhất là công nhân lương thấp không đủ sống khi các mặt hàng thiết yếu tăng. Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, có giải pháp kiểm soát việc tăng giá các mặt hàng, nhất là các mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm (*Ý kiến nhân dân xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu*).

Trả lời:

- Theo báo cáo giá thu mua lúa và giá bán gạo của Công ty Cổ phần Mía đường Tây Ninh và Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Lúa Vàng Việt trong năm 2023, giá lúa tươi được thu mua dao động từ 6.200 đồng/kg đến 9.200 đồng/kg tùy giống lúa và thời điểm. Cụ thể:

+ Giống lúa OM18 được thu mua 6.500 đồng/kg vào thời điểm tháng 3, 4 năm 2023, đến tháng 8 tăng với giá thu mua là 7.377 đồng/kg, tháng 9 tăng với giá thu mua với giá 8.000 đồng/kg, tháng 11 giá thu mua với giá 8.789 đồng/kg và tháng 12 giá thu mua 9.173 đồng/kg.

+ Giống lúa 5451 giá thu mua từ tháng 3 đến tháng 9 dao động từ 6.186 đồng/kg đến 7.028 đồng/kg, tháng 10 giá thu mua 8.278 đồng/kg, tháng 12 giá thu mua 8.900 đồng/kg.

- Giá gạo 6 tháng đầu năm 2023 tương đối ổn định, do ảnh hưởng của thị trường thế giới (việc ngừng xuất khẩu gạo của một số nước như: Ấn Độ, Nga) nên tác động đến giá thóc gạo trong nước đã tăng khá cao từ nửa cuối tháng 7 đến nay. Tuy nhiên, nguồn cung thóc gạo cho thị trường trong nước và trên địa bàn tỉnh vẫn được bảo đảm không có hiện tượng khan hiếm.

+ Gạo 5% tấm Đài thơm 8 giá bán tháng 2 là 14.866 đồng/kg đến, từ tháng 5 đến tháng 7 giá gạo giảm còn 12.858 đồng/kg, tháng 8 đến nay giá bán đã tăng giao động từ 16.700 đồng/kg đến 18.000 đồng/kg.

+ Gạo Hàm Châu ổn định với giá bán từ tháng 1 đến tháng 7 là 12.000 đồng/kg từ tháng 8 đến nay giá dao động từ 16.000 đồng/kg đến 17.000 đồng/kg.

- Đảm bảo cân đối cung - cầu hàng hóa, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người dân, đặc biệt là chuẩn bị tốt nguồn hàng tiêu dùng thiết yếu, nguồn thực phẩm sạch đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đáp ứng nhu cầu tăng cao vào các dịp lễ, Tết, ... góp phần bình ổn giá cả thị trường, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 3112/KH-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc bình ổn thị trường một số mặt hàng thiết yếu trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2023 và tết Nguyên đán 2024. Bên cạnh đó, giao Sở Công Thương phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo cân đối cung cầu, bình ổn thị trường cuối năm 2023 và dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

26. Lĩnh vực tư pháp

Hiện nay nhiều vụ việc thi hành án dân sự còn kéo dài, có những vụ nhiều năm không thi hành án được, gây bức xúc trong một bộ phận người dân, tạo dư luận không tốt. Đề nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, có giải pháp giải

quyết dứt điểm, hạn chế tình trạng kéo dài thi hành án; quy định rõ trách nhiệm thi hành và xử lý sai phạm (*Ý kiến ông Nguyễn Văn Nhiêm, Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh*).

Trả lời:

Ghi nhận ý kiến nêu trên, trong thời gian tới, Cục thi hành án dân sự tỉnh sẽ tập trung thực hiện ngay các giải pháp nhằm khắc phục các hạn chế, tồn tại nêu trên, cụ thể:

- Kiểm tra, chỉ đạo cụ thể vụ việc theo danh sách của Chấp hành viên lập, tiến độ cụ thể để theo dõi, kiểm tra, đôn đốc.

- Đẩy nhanh tiến độ thi hành án trên 01 năm có điều kiện thi hành án nhưng chưa thi hành xong; vụ việc có liên quan đến tổ chức tín dụng có giá trị lớn; rà soát, xác minh phân loại án đảm bảo chính xác.

- Lãnh đạo Cục THADS tăng cường đi cơ sở kiểm tra, đôn đốc trách nhiệm của Chấp hành viên theo danh sách án đã lập, trường hợp chậm tiến độ phải có giải trình rõ nguyên nhân, cần thiết phải xử lý kỷ luật nếu việc kéo dài không có lý do chính đáng theo quy định pháp luật.

27. Hiện nay, tình trạng dây điện chằng chịt, cây trồng theo đường bị chặt ngọn, người dân lấn chiếm vỉa hè gây mất mỹ quan đô thị; một số tuyến đường không thoát nước, ngập khi mưa lớn, gây ô nhiễm môi trường và mất an toàn khi tham gia giao thông. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về công trình xây dựng và quản lý đô thị (*Ý kiến ông Nguyễn Văn Nhiêm, Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh*).

Trả lời:

a) Khái quát về tình hình, thực trạng

- Tình hình cải tạo lưới điện, ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật các đô thị:

+ UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 989/UBND-KT ngày 01/4/2021 về thực hiện ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật các tuyến đường giao thông đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2030, trong đó:

Định hướng từng bước ngầm hóa lưới điện, đường dây chiếu sáng, cáp viễn thông, truyền hình nhằm chỉnh trang và nâng cao chất lượng hạ tầng kỹ thuật tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

Trước mắt tập trung đầu tư phát triển đồng bộ hạ tầng đô thị thành phố Tây Ninh đạt đô thị loại II, trở thành đô thị văn minh, hiện đại (giai đoạn 2021-2025)⁹.

+ Đã thực hiện ngầm hóa đường 30/4, hệ thống chiếu sáng trên các tuyến đường giao thông đầu tư mới; đang triển khai dự án Chỉnh trang đường CMT8

⁹ Các huyện, thị xã khác hiện nay mật độ đô thị rất thấp nên trong giai đoạn 2021-2025 chưa thực hiện ngầm hóa hạ tầng kỹ thuật, sẽ thực hiện ngầm hóa hạ tầng kỹ thuật khi cơ sở hạ tầng, mật độ đô thị tại các khu vực phát triển.

(đoạn từ Cầu Quan đến Điện Biên Phủ), trong đó có ngầm hóa 1 phần hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

+ Để từng bước cải tạo lưới điện đi nổi như hiện nay, Sở Công Thương đang rà soát điều chỉnh các quy hoạch phát triển ngành điện trong tương lai theo hướng ngầm hóa hoàn toàn tại các đô thị trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Công ty Điện lực Tây Ninh bố trí nguồn vốn thực hiện việc hạ ngầm hệ thống điện lực đồng bộ, phù hợp quy hoạch xây dựng được duyệt.

b) Về công tác quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh quy định phân cấp tại Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 05/9/2014 và giao trách nhiệm UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện việc quản lý, bảo vệ và phát triển cây xanh đô thị trên địa bàn quản lý.

+ UBND tỉnh và Sở Xây dựng đã có nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai tăng cường công tác quản lý cây xanh đô thị, đặc biệt trong mùa mưa bão¹⁰. Hàng năm, các địa phương có hợp đồng với đơn vị dịch vụ để thực hiện việc trồng, duy trì và chăm sóc cây xanh đảm bảo theo quy định.

+ Qua rà soát báo cáo từ địa phương và báo đài thời gian qua chưa ghi nhận về tình trạng cây xanh đô thị bị cắt, tĩa sai quy định hoặc không đảm bảo kỹ thuật.

b) Công tác quản lý đô thị thuộc trách nhiệm của nhiều ngành và các địa phương trong đó UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông Vận tải thực hiện công tác quản lý nhà nước về lấn chiếm lòng lề đường, vỉa hè, vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ (Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 18/7/2017). Sở Giao thông Vận tải đã triển khai, tập trung xử lý dứt điểm các điểm nóng tại khu vực đông dân cư, chợ, khu, cụm công nghiệp; việc lấn chiếm, tái lấn chiếm đã được chấn chỉnh, ý thức tự giác chấp hành của người dân dần được nâng lên; phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các địa phương hướng dẫn, kiểm tra trong việc sử dụng lòng, lề đường tổ chức đám tiệc đảm bảo theo quy định,

Liên quan công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng, Sở Xây dựng đã có nhiều lượt văn bản triển khai hướng dẫn¹¹. Hàng năm, đều có kế hoạch họp giao ban, triển khai công tác quản lý nhà nước của ngành; kế hoạch kiểm tra; kế hoạch làm việc thực tế tại địa phương nhắc nhở về chuyên môn đồng thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của địa phương¹²; các địa phương đã tăng cường kiểm

¹⁰ UBND tỉnh có văn bản số: 1764/UBND-KTTC ngày 15/8/2019 thực hiện tăng cường công tác quản lý cây xanh đô thị nhằm đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão; 1764/UBND-KTTC ngày 03/8/2020 tăng cường đảm bảo an toàn cây xanh đô thị, đặc biệt trong mùa mưa bão đang tới.

Sở Xây dựng có văn bản số: 1087/SXD-QLN&VLXD ngày 15/4/2020, 1061/SXD-QLN&VLXD ngày 10/5/2021 về đơn đốc tăng cường công tác quản lý cây xanh và thoát nước trong mùa mưa bão; 1312/SXD-QLN&VLXD ngày 02/6/2021 về tăng cường công tác quản lý cây xanh; 2022/SXD-QLN&VLXD ngày 01/9/2021, 1679/SXD-QLN&VLXD ngày 19/7/2023 về tăng cường quản lý cây xanh đô thị trong mùa mưa bão.

¹¹ Công văn số 2684/SXD-TTXXD ngày 19/10/2022 về việc đẩy mạnh công tác cấp giấy phép xây dựng và tăng cường quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh; Công văn số 248/SXD-TTXXD ngày 09/02/2023 về việc thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, Công văn số 1323/SXD-TTXXD ngày 08/6/2023 về việc báo cáo các nội dung theo chỉ đạo của UBND tỉnh về tăng cường việc quản lý trật tự xây dựng và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;...

¹² Thông báo số 3223/TB-SXD ngày 13/12/2022 của Sở Xây dựng về việc họp giao ban công tác quản lý nhà nước ngành Xây dựng năm 2022; Kế hoạch số 777/KH-SXD ngày 06/4/2023 về kiểm tra, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ, hoàn thành các chỉ tiêu về quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông

tra, xử lý các công trình vi phạm về trật tự xây dựng¹³. Các tồn tại, bất cập về thực thi công vụ trong công tác quản lý trật tự xây dựng tại các địa phương trong thời gian qua đã được kịp thời chấn chỉnh, xử lý theo quy định.

c) Về công tác thoát nước mưa, ngập úng đô thị:

+ Năm 2020 trở về trước, trên địa bàn tỉnh xảy ra ngập úng khi mưa lớn kéo dài tại một số điểm (thành phố Tây Ninh và thị xã Hòa Thành). Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án tổng thể chống ngập úng khu vực thành phố Tây Ninh và huyện Hòa Thành tại Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 để thực hiện, giải quyết triệt để tình trạng ngập úng của 02 đô thị trên.

Các địa phương đã triển khai thực hiện Đề án¹⁴ đồng bộ với đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, giao thông đô thị. Đến nay đã cơ bản khắc phục các điểm ngập úng cục bộ trên địa bàn thành phố Tây Ninh và thị xã Hòa Thành.

+ Vừa qua, một số cơn mưa lớn vào thời điểm triều cường làm cho một số điểm cuối lưu vực thoát nước chậm (sau 10-15 phút) nhưng đảm bảo thoát hết.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương duy trì và đẩy mạnh hơn nữa công tác quản lý nhà nước về quản lý đô thị, trật tự xây dựng.

28. Vấn đề chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi được Đảng, Nhà nước quan tâm và được quy định trong các văn bản:

- Điều 13, Luật Người cao tuổi quy định Trạm Y tế xã, phường, thị trấn có trách nhiệm phối hợp cơ sở khám, chữa bệnh tuyến trên để tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi, kinh phí thực hiện do nhà nước đảm bảo.

- Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi.

- Thông tư số 35/2011/TT-BYT ngày 15/10/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi.

- Các văn bản triển khai thực hiện của tỉnh như: Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 05/01/2018 phê duyệt kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2016-2025; Quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 26/2/2021 ban hành

thôn; Kế hoạch số 2281/KH-SXD ngày 26/9/2023 về việc kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về thủ tục cấp phép xây dựng.

¹³ Thanh tra Sở đã thực hiện kiểm tra 68 lượt công trình; UBND cấp huyện, lực lượng trật tự đô thị và UBND các phường, xã, thị trấn đã thực hiện kiểm tra hơn 1.649 lượt công trình; kết quả có 80 trường hợp vi phạm, đã ban hành 80 quyết định xử phạt, đã chấp hành 73 quyết định xử phạt với tổng số tiền 1.883 triệu đồng, còn 6 quyết định chưa chấp hành, các địa phương tiếp tục đôn đốc thực hiện.

¹⁴ Dự án Nạo vét các tuyến kênh và mạng lưới thoát nước hiện có (kênh Ao Hồ, suối Giải Khô - Rạch Rễ, kênh suối Vườn Điều); Dự án Chống ngập điểm ngập số 2 tại khu dân cư Khu phố 5 Phường 3; Dự án Hệ thống thoát nước khu vực thành phố Tây Ninh - Hòa Thành (thuộc một phần Dự án xây dựng tuyến mương, công chính chống ngập cho phạm vi các điểm ngập 3, 4, 5, 6 và một phần huyện Hòa Thành thuộc lưu vực kênh Ao Hồ) và dự án Chống ngập điểm ngập 140 ha tại phường Ninh Thạnh

chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 ban hành kế hoạch triển khai thực hiện chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022-2030. Các văn bản của tỉnh đặt ra chỉ tiêu đến năm 2025 đạt 80-95%, đến năm 2030 đạt 100% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ và hồ sơ theo dõi sức khỏe.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo các sở, ngành, ủy ban nhân dân các cấp thực hiện đảm bảo quyền lợi về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi; bố trí kinh phí để người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ và lập hồ sơ theo dõi sức khỏe theo quy định (*Ý kiến Hội Người cao tuổi tỉnh*).

Trả lời:

Căn cứ Quyết định số 435/QĐ-UBND, ngày 26/2/2021 ban hành chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2156/QĐ-TTg, UBND tỉnh đã có Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022 - 2030; Kế hoạch đã đề ra mục tiêu cụ thể đến năm 2025 là ít nhất 90% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, đến năm 2030 chỉ tiêu này là 100%. Kế hoạch cũng đã đề ra nhiệm vụ và giải pháp cụ thể trong lĩnh vực trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Thực hiện kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi: Hàng năm Sở Y tế có kế hoạch, dự toán kinh phí và chỉ đạo các đơn vị thuộc Ngành y tế phối hợp các cơ quan, đơn vị tổ chức liên quan trên địa bàn thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho NCT theo chức năng nhiệm vụ. Do nguồn kinh phí dành cho công tác y tế còn hạn hẹp, trong khi đó kinh phí khám sức khỏe cho người cao tuổi tương đối lớn, nếu khám sức khỏe cho 50% người cao tuổi tổng kinh phí cần có khoảng 27 tỷ đồng/năm. Khám 100% người cao tuổi kinh phí khoảng 54 tỷ đồng/năm. Mặt khác nhân lực ngành y tế hiện nay không đủ để tổ chức khám sức khỏe cho người cao tuổi. Do đó hàng năm Sở Y tế bố trí 1.385,6 tỷ đồng cho công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong đó dành khoảng 1 tỷ đồng cho khám sức khỏe, ưu tiên đối tượng có hoàn cảnh nghèo, cận nghèo, khó khăn, đến đối tượng có hoàn cảnh trung bình. Kết quả thực hiện:

Người cao tuổi quản lý đến tháng 11/ 2023: 174.615 người.

Tổng kinh phí thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi năm 2023 là 1.385.600.000 đồng

Tổ chức thực hiện Chiến dịch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi: khám sức khỏe 8.600 người cao tuổi. Kinh phí : 968.200.000 đồng, từ các nguồn kinh phí.

Người cao tuổi khám sức khỏe trong năm 2023: 74.453/174.615 người đạt tỷ lệ: 42,4%.

Về tổ chức thực hiện tùy theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tập trung chỉ đạo, tổ chức

triển thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp góp phần đạt mục tiêu theo Kế hoạch đề ra.

Trong thời gian tới Sở Y tế sẽ phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh cân đối nguồn kinh phí hỗ trợ kinh phí thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho NCT trên địa bàn tỉnh. Đồng thời từng bước tháo gỡ khó khăn về nhân lực để công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi được tốt hơn.

29. Hiện nay tình trạng thiếu thuốc trong danh mục Bảo hiểm y tế và thiếu thuốc tiêm chủng phòng bệnh cho trẻ em tại các Trạm y tế của cấp xã, gây khó khăn đến việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Ngoài ra, khả năng và điều kiện khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh còn hạn chế; chất lượng và dịch vụ khám chữa bệnh chưa tạo được sự an tâm của người dân.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo giải quyết tình trạng trên; có giải pháp cải thiện chất lượng dịch vụ y tế của các cơ sở khám, chữa bệnh (*Ý kiến Nhân dân các xã của huyện Châu Thành và Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Hội LHPN tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ Bến Cầu*).

Trả lời:

- Về khắc phục tình trạng thiếu thuốc trong danh mục Bảo hiểm y tế. Đến tháng 5/2023 Bộ Y tế đã có kết quả đấu thầu tập trung Quốc gia và đến tháng 6/2023 có kết quả đấu thầu tập trung cấp địa phương. Do đó, các đơn vị khám, chữa bệnh trên địa bàn đã thực hiện mua sắm thuốc theo kết quả lựa chọn nhà thầu được phân bổ nên đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu thuốc phục vụ người dân đi khám và điều trị bệnh bằng thẻ BHYT. Đến nay tình trạng thiếu thuốc khám chữa bệnh bằng thẻ bảo hiểm y tế đã cơ bản được khắc phục. Tuy nhiên hiện nay vẫn còn một vài đơn vị vướng mắc trong việc mua sắm thuốc, do các đơn vị còn nợ tiền thuốc của các nhà thầu cung ứng thuốc nên các nhà thầu không tiếp tục cung ứng thuốc theo kết quả trúng thầu như trường hợp của TTYT huyện Châu Thành, TTYT huyện Bến Cầu. Sở Y tế đã đề ra giải pháp cho các đơn vị có từng bước khắc phục giải quyết công nợ cho các nhà thầu. Ngoài ra, Hiện nay Luật BHYT2014 có hiệu lực thi hành từ 1/1/2015 đã có quy định người có thẻ bảo hiểm y tế có thể đến khám, điều trị tại các cơ sở y tế cùng tuyến trên địa bàn và điều trị nội trú tuyến bệnh viện tỉnh, nên người dân có thể đến khám chữa, bệnh ở tất cả các TTYT tuyến huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn Tây Ninh.

- Về bảo đảm thuốc tiêm chủng phòng bệnh cho trẻ em tại các Trạm y tế của cấp xã: Hiện nay tình hình thiếu vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng tại các Trạm Y tế xã đang là tình hình chung trên cả nước, cụ thể: Vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng đã thiếu hụt từ giữa năm 2022. Tính đến tháng 9/2023, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đã hết các vắc xin: DPT-VGB-Hib (vắc xin phòng bệnh Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván, Viêm gan B, Viêm phổi và Viêm màng não do vi khuẩn Hib), DPT(vắc xin phòng bệnh Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván), Viêm gan B, OPV(bại liệt uống), Sởi, Sởi – Rubella, Viêm não Nhật Bản. Do tình hình cung ứng vắc xin bị gián đoạn từ Trung ương vì vậy khi Sở Y tế đã chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh triển khai phân bổ vắc xin ngay khi tiếp nhận, tỉnh luôn trong tình trạng thiếu hụt vắc xin và không có vắc xin tồn kho.

- Về bảo đảm chất lượng và dịch vụ, điều kiện khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh còn hạn chế; chưa tạo được sự an tâm của người dân. Để khắc phục tình trạng này Sở Y tế đã có chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ sau:

+ Tăng cường đổi mới phong cách làm việc sẵn sàng tiếp đón, sẵn sàng phục vụ, sẵn sàng chia sẻ; thái độ luôn ân cần, niềm nở, vui vẻ, không cáu gắt; chuẩn bị đủ cơ sở vật chất để người bệnh ngồi chờ khám bệnh như: Bàn ghế, ti vi nghe nhìn, quạt...;

+ Tổ chức phân công viên chức tiếp đón người bệnh, tận tình hướng dẫn người bệnh như: Lấy số thứ tự, đăng ký phòng khám, hướng dẫn thực hiện xét nghiệm và khi có yêu cầu cần hỗ trợ; sử dụng trang phục ngành y tế trong tiếp đón, khám chữa bệnh; chăm sóc tận tình, động viên an ủi người bệnh, người nhà khi đến điều trị nội trú.

+ Ứng dụng CNTT trong khám chữa bệnh giảm thời gian chờ đợi cho người đến khám chữa bệnh.

Sở Y tế tăng cường kiểm tra, giám sát thông qua việc đánh giá chất lượng bệnh viện hàng năm theo quy định của Bộ Y tế.

30. Hiện nay, Hội người tù kháng chiến tỉnh có một số hội viên hơn 90 tuổi nhưng không được xét hưởng chế độ từ đầy; do lớn tuổi, không còn minh mẫn; không nhớ đầy đủ, chính xác để kê khai thông tin đề nghị hưởng chính sách (như: không nhớ tên cụm công tác); nên quá trình xác minh thông tin gặp khó khăn; chính sách người có công với cách mạng không được thực thi.

Vấn đề này, Hội Người tù kháng chiến đã kiến nghị nhiều lần; trong đó:

- Tại Hội nghị tiếp xúc, đối thoại năm 2022, ý kiến này được Tỉnh uỷ ghi nhận trong Thông báo số 1195-TB/VPTU ngày 09/12/2022.

- Ngày 01/3/2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời tại Công văn số 708/LĐTĐBXH-VP; theo đó:

+ Khoản 1, Điều 60, Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định căn cứ lập hồ sơ là một trong các giấy tờ (như bản sao chứng thực từ một trong các giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác nhận từ 31/12/1994 trở về trước: lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, lý lịch quân nhân, lý lịch công an; hồ sơ khen thưởng tổng kết thành tích tham gia kháng chiến; giấy tờ, tài liệu khác; bản sao chứng thực hồ sơ hưởng chế độ BHXH; bản trích lục hồ sơ liệt sĩ;...), không yêu cầu phải có tất cả hồ sơ.

+ Đối với giấy tờ tại điểm d, khoản 1, Điều 60 (là Giấy xác nhận của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an về thời gian tù đầy và nơi bị tù đầy) được quy định thẩm quyền, trình tự cấp theo Điều 61, Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, cụ thể là:

“Điều 61. Hồ sơ, thủ tục cấp giấy xác nhận về thời gian tù và nơi bị tù theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 60 Nghị định này

1. Cá nhân làm đơn đề nghị cấp giấy xác nhận về thời gian tù và nơi bị tù gửi một trong các cơ quan sau:

a) Trường hợp vào thời điểm bị địch bắt tù, đày do quân đội quản lý; người đã chuyển ra ngoài quân đội gửi Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh nơi cư trú; người đang tại ngũ gửi cơ quan, đơn vị đang trực tiếp quản lý.

b) Các trường hợp khác gửi Công an cấp tỉnh nơi cư trú.

2. Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an trong thời gian 20 ngày, trường hợp đặc biệt trong thời gian 40 ngày kể từ ngày nhận được đơn, có trách nhiệm kiểm tra, xác minh, cấp giấy xác nhận về thời gian tù và nơi bị tù.

3. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quy định cụ thể về cơ quan có thẩm quyền và quy trình cấp giấy xác nhận về thời gian tù và nơi bị tù quy định tại Điều này”.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, khi Hội Người tù kháng chiến có văn bản gửi lãnh đạo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh cho ý kiến đề tỉnh hội lập hồ sơ đề nghị đúng đối tượng, đúng thẩm quyền nhưng không được xem xét, giải quyết, còn đùn đẩy trách nhiệm.

Đề nghị Tỉnh uỷ tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp, xem xét, hướng dẫn, giải quyết dứt điểm kiến nghị của Hội người tù kháng chiến; đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với người có công với cách mạng (*Ý kiến Hội Người tù kháng chiến tỉnh*).

Trả lời:

Qua kiểm tra, các trường hợp được Hội Người tù kháng chiến tỉnh đề nghị cấp giấy xác nhận về thời gian tù và nơi bị tù thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Công an tỉnh (*theo quy định tại Điều 60, Điều 61, Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng*).

Để có cơ sở trả lời nội dung kiến nghị của Hội Người tù kháng chiến tỉnh, ngày 06/12/2023, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có Công văn số 3837/SLĐTBXH-NCC gửi Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Công an tỉnh để phối hợp thực hiện. Khi có kết quả phối hợp thực hiện của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Công an tỉnh, UBND tỉnh sẽ trả lời kiến nghị của Hội Người tù kháng chiến tỉnh.

31. Các cấp, ngành cần có hình thức quan tâm hỗ trợ cho đoàn viên, hội viên, thanh niên, các tổ chuyển đổi số cộng đồng tham gia thực hiện Đề án 06, vận động cài đặt định danh điện tử VNeID mức độ 1, 2, tuyên truyền hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Các hình thức hỗ trợ có thể như: Xăng xe, kinh phí ăn, uống... (*Ý kiến Tỉnh đoàn*).

Trả lời:

Hiện nay, việc tuyên truyền cho tổ Công nghệ số cộng đồng tham gia thực hiện Đề án 06, vận động cài đặt định danh điện tử VNeID mức độ 1, 2, tuyên truyền hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến chủ yếu vẫn hoạt động trên tinh thần tự nguyện, chưa có hướng dẫn chi hỗ trợ có các hoạt động này. Tỉnh đã đề xuất Bộ Thông tin và Truyền thông có cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động cho tổ CNSCĐ để công tác tuyên truyền về DCVTT được hiệu quả hơn trong thời gian tới.
